

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2016

CTCP NHỰA ĐỒNG NAI (DNP CORP)



NỘI DUNG

1. THÔNG ĐIỆP CHỦ TỊCH HĐQT
2. THÔNG TIN CHUNG VỀ DNP CORP
3. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2016
4. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017
5. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY
6. BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY
7. QUẢN TRỊ CÔNG TY
8. NHÂN SỰ CHỦ CHỐT
9. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC
10. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. THÔNG điệp CHỦ TỊCH HĐQT



Kính thưa các quý cổ đông

Năm 2016 chứng kiến nhiều sự kiện quan trọng với CTCP Nhựa Đồng Nai ("DNP Corp"). Chúng ta kết nạp thêm 2 đơn vị thành viên mới: CTCP Nhà máy nước Đồng Tâm và CTCP Nhựa Tân Phú. Các hoạt động tái cấu trúc, xây dựng mô hình tổ chức, tuyển dụng và phát triển nguồn lực cao cấp... diễn ra mạnh mẽ. Chúng ta tiếp tục tăng trưởng nhanh với tổng tài sản đạt trên 2.500 tỷ đồng, tổng doanh thu đạt gần 1.500 tỷ đồng, lợi nhuận thuộc về cổ đông công ty mẹ hơn 86 tỷ đồng, tạo công ăn việc làm cho hơn 1.200 nhân sự. DNP Corp và các đơn vị thành viên có 7 nhà máy tại các tỉnh thành khác nhau, tổng công suất các sản phẩm nhựa là 6.800 tấn/tháng, và 140.000m³ nước sạch/ngày đêm.

Kết quả sự hợp tác của Nhựa Đồng Nai và Nhựa Tân Phú cụ thể, và nhiều triển vọng. Theo đó, lần đầu tiên trong lịch sử chúng ta sản xuất đầy đủ phụ kiện uPVC. Đây là yếu tố quan trọng nhất, tạo đà cho kế hoạch phát triển thị trường dân dụng - phân khúc mà các công ty nhựa hàng đầu đang chiếm lĩnh. Với ngành nước sạch, chúng ta tiến tới hoàn thiện các khâu chuẩn bị cuối cùng các dự án nhà máy nước sạch Nhị Thành tại Long An, và Lạng Giang tại Bắc Giang với tổng công suất 120.000m³/ngày đêm. Dự kiến sớm khởi công trong quý 2 năm 2017.

Mô hình tổ chức được định nghĩa rõ ràng hơn, theo đó DNP Corp được tổ chức theo mô hình công ty đầu tư (Investment Holding), gồm nhiều đơn vị thành viên, tập trung cho 2 ngành chiến lược (1) Nhựa và (2) Nước sạch. Chúng ta dành ưu tiên cao nhất cho nước sạch trong khi hoạch định lọt vào top 3 công ty nhựa tại Việt Nam về quy mô và đa dạng sản phẩm trong 5 năm tới. Với ngành nước, DNP-Water sẽ được thành lập trong tháng 4 năm 2017, tổng hợp tất cả các hoạt động đầu tư nước sạch tại DNP Corp với kế hoạch trở thành đơn vị tư nhân số 1 đầu tư vào ngành nước, tiên phong về công nghệ, sáng tạo và trình độ tin học hóa.

DNP Corp đã tổ chức bộ phận IT riêng biệt, được đầu tư và cam kết dài hạn phục vụ cho sự nghiệp tin học hóa công ty, xây dựng hệ thống quản trị thông qua công nghệ thông tin tại các đơn vị thành viên. Song song với

đó, bắt nhịp với các xu hướng công nghệ mới, ứng dụng trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.


Các kế hoạch trên đây sẽ là viễn vọng nếu Công ty không có được đội ngũ có trình độ và cống hiến. Những gì đã làm trong năm 2016 mới chỉ là khởi đầu, chúng ta tiếp tục phải mạnh mẽ hơn nữa. Trong đó, các khu vực điều hành của DNP-water và khuôn mẫu chính xác đã và được định hướng do nhân sự người Nhật bản có kinh nghiệm về quản trị và chuyên môn điều hành, hoặc ưu tiên tuyển dụng nhân sự người Việt Nam có kinh nghiệm làm việc trong môi trường Nhật Bản. Năm 2017, chương trình đào tạo về quản lý, văn hóa doanh nghiệp, nghiệp vụ, được phối hợp giữa nội bộ và thuê ngoài chính thức được khởi động và sẽ duy trì thường xuyên. Chính sách lương, thưởng, phúc lợi cũng sẽ được cải cách đột phá hơn trong thời gian tới để tạo động lực phát triển nguồn nhân lực.

Để đạt được những kết quả đáng khích lệ như năm 2016 cũng như có thể triển khai thành công những mục tiêu, dự định của công ty trong năm 2017, chúng tôi rất cần sự ủng hộ của các quý cổ đông. Tôi tin rằng, bằng khát khao và sự cố gắng, luôn muốn "Làm tốt hơn" mỗi ngày của toàn thể cán bộ nhân viên, DNP Corp chắc chắn sẽ chinh phục được thêm những thành công mới.

Trân trọng cảm ơn

Chủ tịch HĐQT

VŨ ĐÌNH ĐỘ



2. THÔNG TIN CHUNG VỀ DNP CORP

THÔNG TIN KHÁI QUÁT VỀ DNP CORP

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

LĨNH VỰC KINH DOANH

CƠ SỞ HẠ TẦNG

MÔ HÌNH TỔ CHỨC VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN



2.1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT VỀ DNP CORP

Tên đầy đủ
CTCP NHỰA ĐỒNG NAI

Mã chứng khoán
DNP
(Tại sở giao dịch chứng khoán Hà Nội hnx)

Vốn điều lệ
300.056.240.000 VNĐ
(Tại ngày 31/12/2016)

Trụ sở chính
ĐƯỜNG SỐ 9, KCN BIÊN HOÀ 1, THÀNH PHỐ BIÊN HOÀ, TỈNH ĐỒNG NAI

Văn phòng HĐQT
TẦNG 10, TOÀ NHÀ HTP, 434 TRẦN KHÁT CHÂN, HÀ NỘI

Chủ tịch HĐQT
MR. VŨ ĐÌNH ĐỘ

Tổng giám đốc
MR. NGÔ ĐỨC VŨ

CHẶNG ĐƯỜNG 4 NĂM NHÌN LẠI:

Vốn hoá thị trường
858 tỷ đồng

Vốn điều lệ
300 tỷ đồng

Vốn chủ sở hữu
575 tỷ đồng

Tổng tài sản
2.538 tỷ đồng

Tăng trưởng gộp bình quân trong 4 năm

48%/năm

về doanh thu thuần

82%/năm

về lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ

Số lượng đơn vị thành viên
4 đơn vị

Số lượng nhà máy, đơn vị
11 địa điểm

5 nhà máy nhựa,

2 nhà máy nước,

2 dự án xây dựng nhà máy nước,

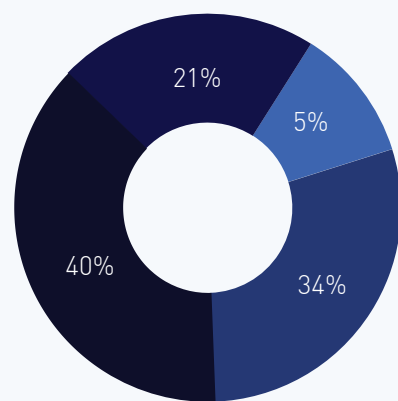
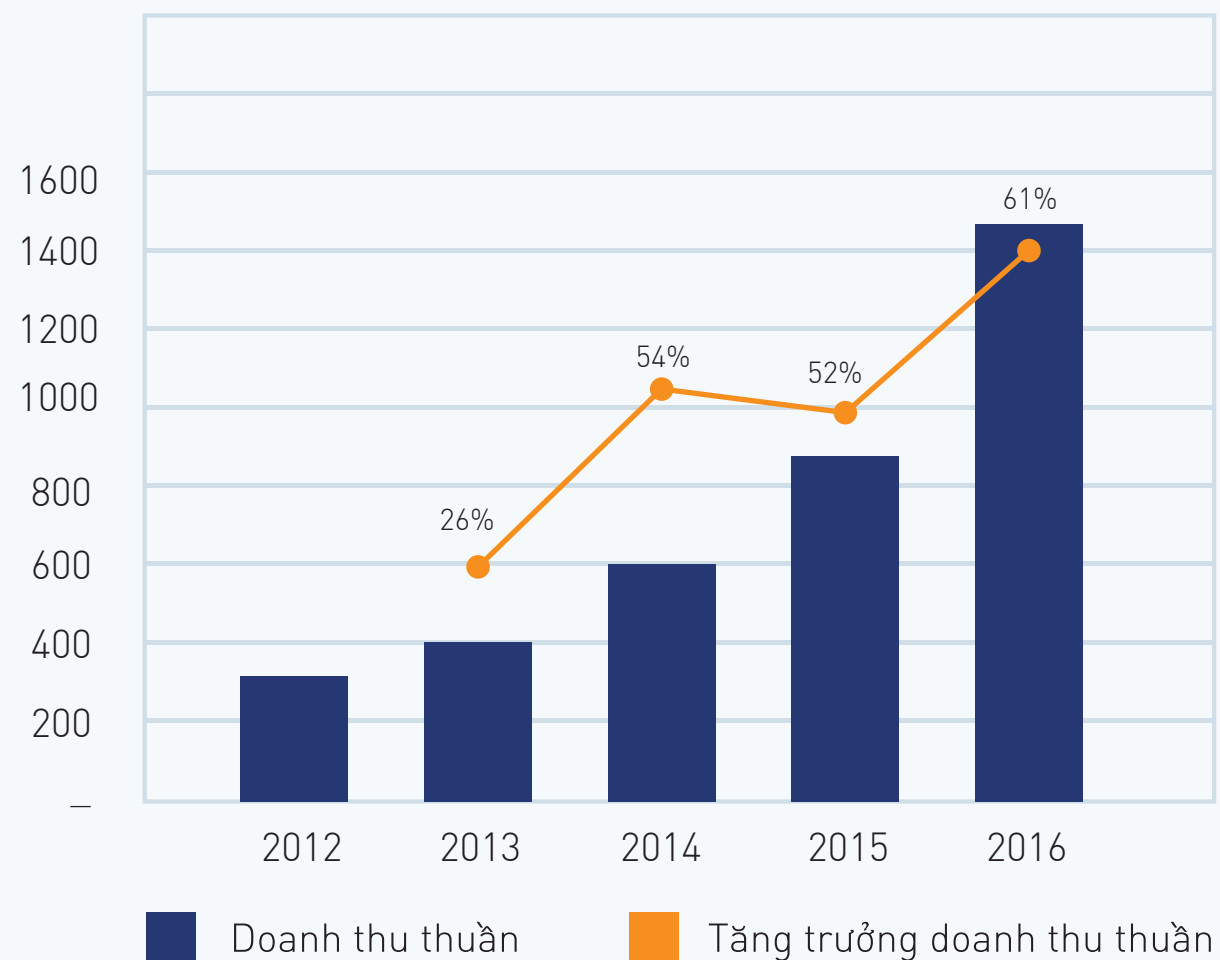
2 văn phòng làm việc tại Hà Nội và HCM

Sự hiện diện sản phẩm
Các sản phẩm của DNP Corp hiện diện trên khắp các tỉnh thành của Việt Nam và vươn ra các nước châu Âu

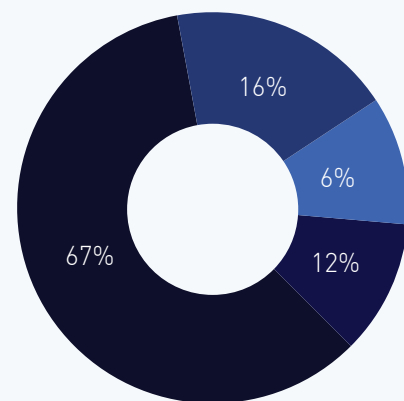
Số lượng cán bộ CNV
1.200

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH NỔI BẬT

Tăng trưởng doanh thu hàng năm

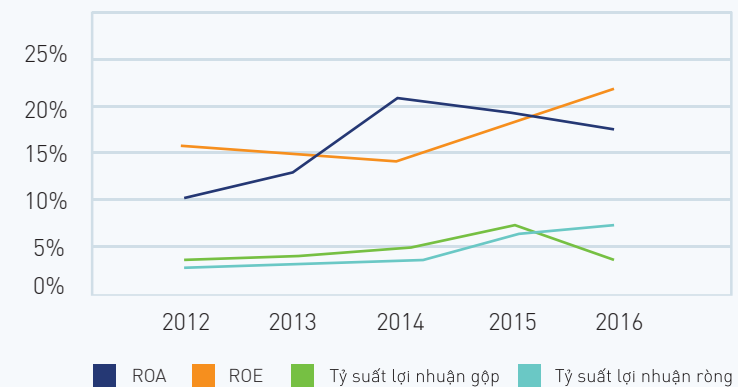


Cơ cấu doanh thu năm 2016

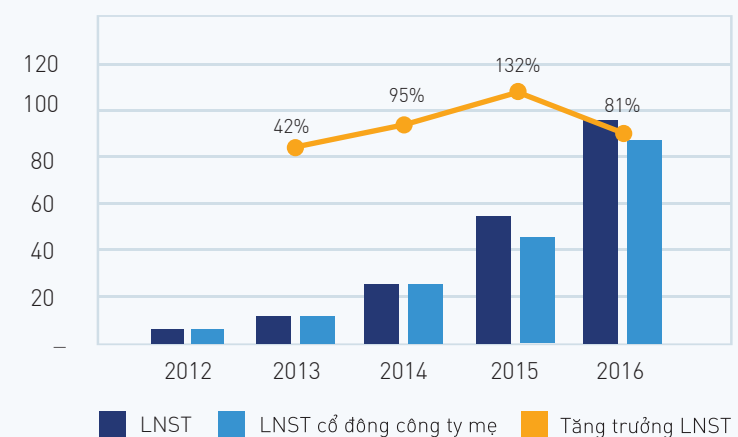


Cơ cấu lợi nhuận cổ đông DNP

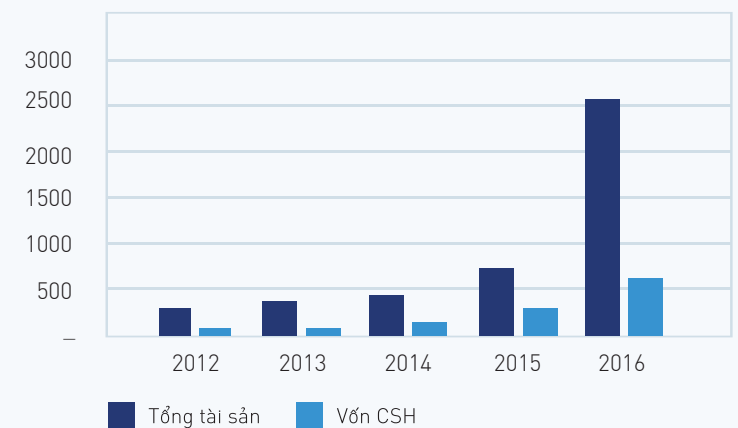
Chỉ tiêu sinh lời giai đoạn 2012-2016



Lợi nhuận thực hiện qua các năm



Chỉ tiêu về quy mô vốn và tài sản



Trong những năm qua, DNP Corp đã có những bước tăng trưởng vượt bậc trên tất cả các phương diện: tài sản, hiệu quả sản xuất kinh doanh, quy mô phát triển thị trường, quy mô vốn...

Những thành công đó đến từ tăng trưởng tự lực của các mảng truyền thống như ống nhựa hạ tầng, bao bì mềm xuất khẩu. Đồng thời, cũng là kết quả của quá trình đầu tư mua chi phối các đơn vị khác trong ngành nhựa và ngành nước để gia tăng giá trị cho DNP Corp.

Bằng việc sở hữu Nhựa Tân Phú, DNP Corp đang sở hữu và vận hành tất cả công nghệ sản xuất sản phẩm nhựa cơ bản (từ công nghệ đùn ống, đùn thổi HDPE-PP-chai nhiều lớp, sản xuất PET, ép phun, ép thổi...), nâng tầm vị thế về sản xuất các sản phẩm nhựa với chất lượng cao và công nghệ hiện đại.

Việc mua sở hữu Nhà máy nước Đồng Tâm với công suất 90.000m³ ngày đêm cũng khởi động hướng đi chiến lược lâu dài của DNP Corp là đầu tư mạnh mẽ cho ngành nước.

Hiện tại, doanh thu chính của DNP Corp vẫn đến từ mảng Nhựa, bao gồm cả mảng ống nhựa hạ tầng, bao bì và nhựa công nghiệp. Dự kiến các năm tới, với sự tập trung đầu tư mạnh mẽ cho ngành nước sạch, cơ cấu doanh thu đóng góp từ mảng nước sạch sẽ tăng lên đáng kể, phù hợp với mục tiêu lâu dài của DNP Corp trong ngành nước sạch.

TẦM NHÌN - SỨ MỆNH - GIÁ TRỊ CỐT LÕI

TẦM NHÌN

DNP Corp theo đuổi mục tiêu trở thành Công ty Việt Nam tầm cỡ quốc tế với sức mạnh cạnh tranh vượt trội tại hai lĩnh vực chính **nước sạch** và **sản xuất nhựa**

SỨ MỆNH

Chúng tôi cam kết đầu tư lâu dài cho ngành nước bằng tất cả nguồn lực với niềm đam mê cao nhất, tiên phong ứng dụng công nghệ cao, tạo dựng giải pháp đột phá trong mô hình cấp nước sạch cho mọi người dân Việt Nam.



2.2. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Thành lập
hình thức
công ty nhà
nước

1993



Bắt đầu sản
xuất ống
nhựa HDPE

1998



Đầu tư nhà
máy sản xuất
bao bì mềm
xuất khẩu

2005



Xây dựng
nhà máy
sản xuất
ống nhựa
thứ 2 đặt tại
Quảng Nam

2007



Nâng công
suất nhà
máy ống
nhựa lên
3000 tấn/
tháng

2010



Trở thành
nhà sản
xuất và
cung cấp
ống nhựa
hạ tầng số 1
Việt Nam

2014



Hoàn thành tăng
vốn điều lệ lên
300 tỷ đồng

Đầu tư mua sở hữu
Nhựa Tân Phú
Đầu tư sở hữu Nước
Đông Tâm công suất
90.000m³/ngày đêm

2016



1996

Bắt đầu sản
xuất ống
nhựa uPVC



2004

Cổ phần
hoá với số
Vốn điều lệ
3 tỷ đồng



2006

Chuyển
niêm yết
trên Sở
GDCK Hà
Nội (HNX)-
mã chứng
khoán DNP



2008

Là nhà sản
xuất đầu
tiên ở Việt
Nam đầu
tư sản xuất
ống HDPE
1000mm



2012

Tái cấu trúc
toàn diện
công ty
Thay đổi
HĐQT và
Ban điều
hành



2015

Đầu tư mua chi phối
nhà máy nước Bình Hiệp
Công suất 50.000m³/
ngày đêm

Tăng vốn điều lệ lên
135 tỷ đồng

2.3. LĨNH VỰC KINH DOANH

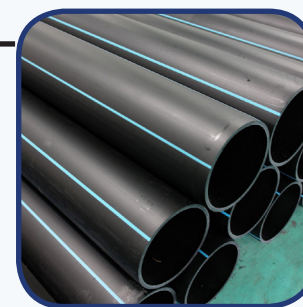


A - NGÀNH NƯỚC SẠCH

Sản xuất nước sạch sinh hoạt tại các địa phương, cung cấp nước sạch đảm bảo tiêu chuẩn cho người sử dụng.
Hiện nay, DNP Corp đang sở hữu và vận hành tổng công suất 140.000 m³ ngày đêm, và triển khai 2 dự án xây dựng mới tổng công suất 120.000m³/ngày đêm



B - NGÀNH NHỰA



Ống nhựa hạ tầng HDPE, uPVC cung cấp cho các dự án xây dựng mạng lưới cấp thoát nước, tưới tiêu công nghiệp.

Đồng thời sản xuất và cung cấp vật tư, phụ tùng ngành nước

Tổng năng lực sản xuất 4.000 tấn/tháng, chiếm thị phần số 1 tại Việt Nam, hiện diện trên hầu hết các tỉnh thành từ Nghệ An trở vào phía Nam



Các sản phẩm nhựa công nghiệp bao gồm: các sản phẩm PET, Két nhựa, vỏ bình ắc quy, chai, can thùng, vỏ (sơn, bảo vệ thực vật, dược phẩm, thực phẩm...)

Tổng công suất 1.800 tấn/tháng, chiếm thị phần top 5 mảng nhựa công nghiệp. Các khách hàng lớn và thường xuyên như Coca Cola, Sabeco, Lavie, Pinaco...

[Sản phẩm của Nhựa Tân Phú](#)



Ống nhựa và phụ kiện uPVC, PPR, HDPE cung cấp cho các dự án xây dựng dân dụng

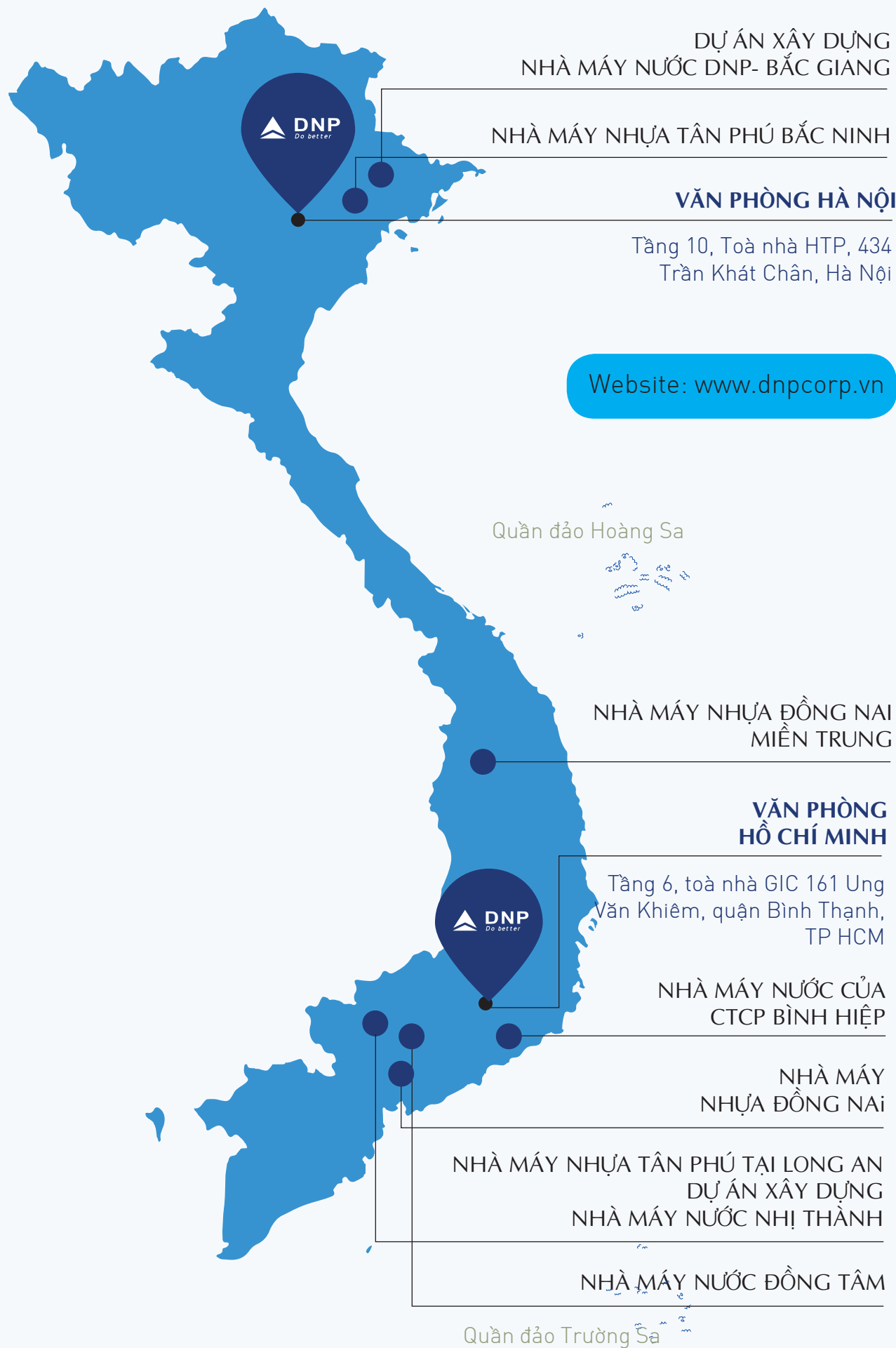
Tổng năng lực sản xuất: 1000 tấn/tháng, khả năng sản xuất hơn 200 bộ sản phẩm với chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu cho mọi công trình.

[Sản phẩm của Nhựa Đồng Nai](#)



Bao bì mềm xuất khẩu: Starseal, block, Sandwich, T-shirt đến các thị trường Châu Âu: Đức, Anh, Pháp, Hà Lan, Bỉ... Tổng công suất 1.000 tấn/tháng, đạt tiêu chuẩn cao.

[Sản phẩm của Nhựa Đồng Nai](#)



2.4. CƠ SỞ HẠ TẦNG

▲ DNP NGÀNH NƯỚC

CTCP BÌNH HIỆP

A6-A7 KDC Kênh Bàu, Phường Xuân An, Thành phố Phan Thiết, Bình Thuận

Nhà máy nước Cà Giang

Hàm Thuận Bắc, Tỉnh Bình Thuận

Nhà máy nước Tân Thành

Tân Thành, Tỉnh Bình Thuận

CTCP NHÀ MÁY NƯỚC ĐỒNG TÂM

Ấp Tân Thuận, Xã Bình Đức, Huyện Châu Thành, Tiền Giang

DNP - BẮC GIANG

Tầng 4, Toà nhà Viettel Bắc Giang, số 4A, Minh Khai, TP Bắc Giang

DNP - LONG AN

250 Hùng Vương, P.4, TP.Tân An, Tỉnh Long An

3 Nhà máy sản xuất nước sạch sinh hoạt với tổng công suất thiết kế 140.000 m³/ngày đêm tại các tỉnh Bình Thuận và Tiền Giang

2 Dự án xây dựng nhà máy sản xuất nước sạch tại Bắc Giang và Long An với tổng công suất thiết kế 120.000m³/ngày đêm

▲ NHỰA ĐỒNG NAI

TRỤ SỞ CHÍNH

Đường số 9, KCN Biên Hoà 1, TP Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai

NHỰA ĐỒNG NAI MIỀN TRUNG

Lô 6, KCN Điện Nam- Điện Ngọc, Quảng Nam

2 nhà máy sản xuất ống nhựa HDPE

2 nhà máy sản xuất ống uPVC

1 nhà máy sản xuất bao bì mềm xuất khẩu

▲ NHỰA TÂN PHÚ

TRỤ SỞ CHÍNH

314 Lũy Bán Bích, P. Hòa Thạnh, Q. Tân Phú, TP.HCM

CHI NHÁNH LONG AN

Cụm Công nghiệp Nhựa Đức Hòa Hạ (Lô C16), Ấp Bình Tiên 2, Xã Đức Hòa Hạ, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.

CHI NHÁNH BẮC NINH

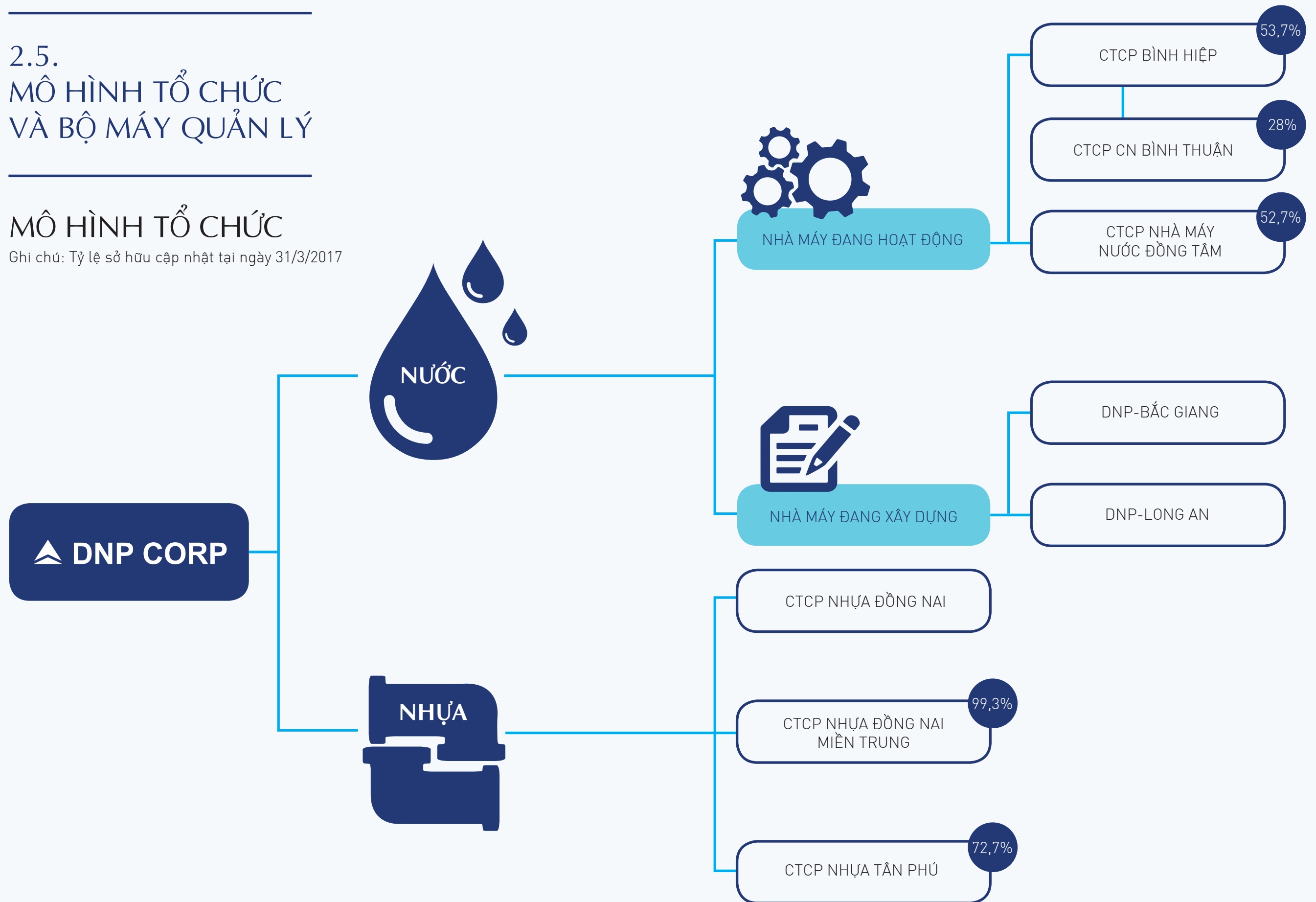
Cụm CN Xuân Lâm, xã Xuân Lâm, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh

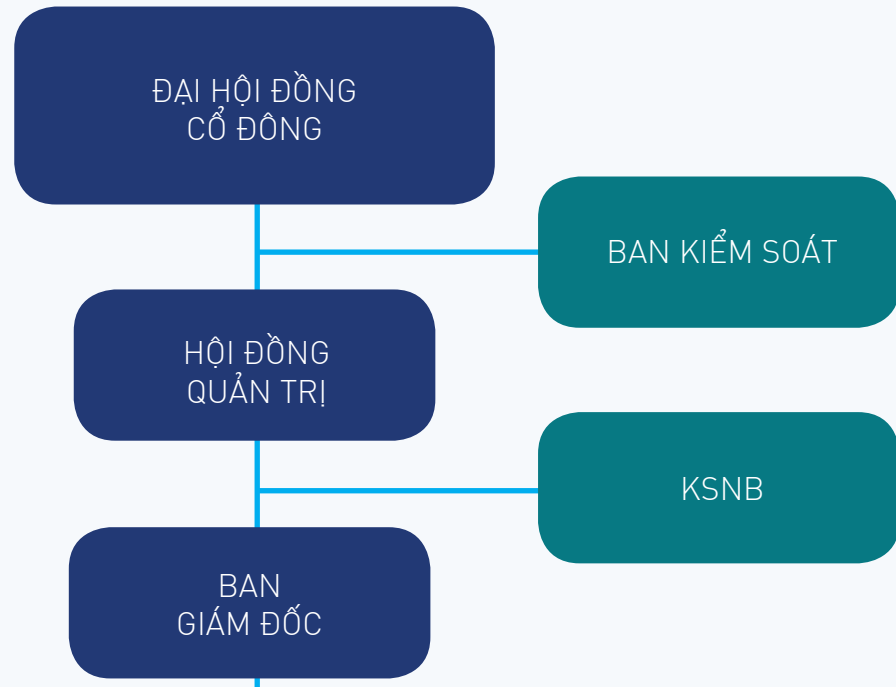
Các nhà máy sản xuất các sản phẩm nhựa công nghiệp đạt chuẩn quốc tế như: sản phẩm PET, vỏ bình ac quy, két nhựa, can, chai, bình... đựng các sản phẩm hoá chất, thuốc bảo vệ thực vật, dược, hoá mỹ phẩm, thực phẩm

2.5. MÔ HÌNH TỔ CHỨC VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

MÔ HÌNH TỔ CHỨC

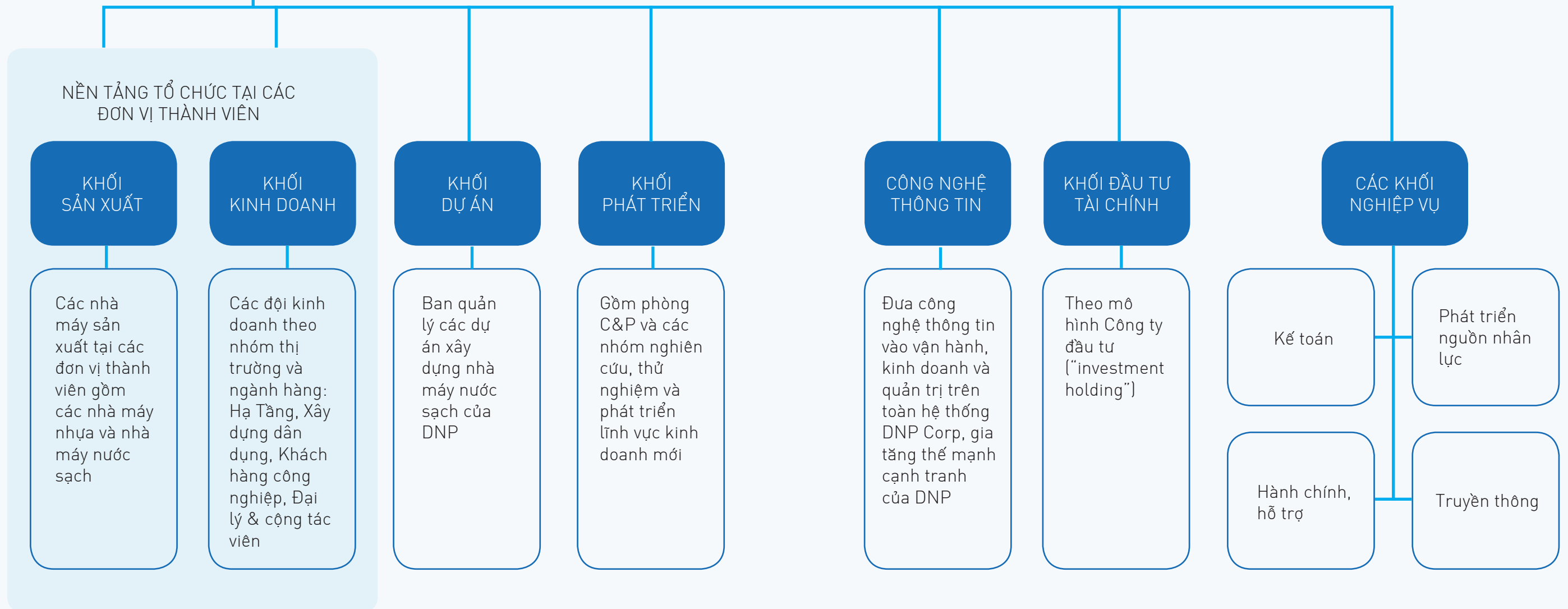
Ghi chú: Tỷ lệ sở hữu cập nhật tại ngày 31/3/2017





BỘ MÁY QUẢN LÝ

DNP Corp hoạt động theo mô hình công ty đầu tư (Investment holding), trong đó DNP Corp (hay DNP Holding) thực hiện (i) quản lý vốn, (ii) quản lý chiến lược đầu tư phát triển các công ty thành viên, (iii) nghiên cứu đầu tư xây dựng nhà máy nước mới và hoạt động M&A (mua bán - sáp nhập) và (iv) thực hiện chiến lược phát triển nguồn nhân lực và các nguồn lực phát triển chung như công nghệ thông tin (IT), khởi ngân hàng đầu tư (IB), nghiên cứu & phát triển (C&P). Các đơn vị thành viên tập trung phát triển sản xuất kinh doanh theo từng lĩnh vực cốt lõi phù hợp với chiến lược phát triển chung của DNP Corp.



2.6. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN



1. Ngành nước

Trong những năm gần đây, Việt Nam đang phải đối mặt với rất nhiều vấn đề nổi cộm liên quan đến nguồn nước sinh hoạt của người dân như: tác động của biến đổi khí hậu kèm theo hạn hán, xâm nhập mặn và lũ lụt cùng lúc, dẫn đến thiếu nước sạch trầm trọng; nguồn nước suy giảm, chưa được chú trọng bảo vệ và ngày càng đối diện với nguy cơ ô nhiễm; vấn đề về chất lượng nước và vệ sinh an toàn thực phẩm được chú ý hơn bao giờ hết. Hiện nay, bình quân chỉ 50% người dân Việt Nam được tiếp cận với nước sạch và nhu cầu nước sạch còn rất lớn. Lượng nước sạch cung cấp cho khu vực đô thị cũng chỉ đáp ứng trung bình 108 lít/người/ngày đêm, ít hơn rất nhiều so với mức 150 lít/người/ngày đêm của Thái Lan cách đây 4 năm. Với khu vực nông thôn còn thấp hơn rất nhiều.

Trong khi đó, các doanh nghiệp trong ngành nước chủ yếu là doanh nghiệp nhà nước hoặc do nhà nước chi phối, hiệu quả hoạt động không cao. Nguồn vốn đầu tư cho ngành nước phụ thuộc vào ngân sách hoặc nguồn vay ODA, giải ngân chậm và không hiệu quả.

Trước tình hình đó, dựa vào kinh nghiệm khi đầu tư, vận hành các nhà máy nước hiện hữu, cũng như kinh nghiệm cung cấp ống nhựa và thi công mạng lưới cấp nước tại các địa phương của Việt Nam, DNP Corp đã xác định hướng đi cho mình trong dài hạn là đầu tư cho ngành nước, với mục tiêu mang đến cho mọi người dân Việt Nam đủ nước sạch và ngon, bằng tất cả nguồn lực và niềm đam mê.

Để thực hiện được điều đó, DNP Corp sẽ xây dựng mô hình Công ty đầu tư ngành nước (DNP-Water), đầu tư sở hữu và vận hành (trực tiếp hoặc gián tiếp) các nhà máy nước tại các địa phương của Việt Nam. Chiến lược đầu tư bao gồm:

- Đầu tư tăng công suất và tăng hiệu quả hoạt động tại các nhà máy hiện hữu của DNP Corp
- Tiếp tục triển khai các dự án xây dựng nhà máy sản xuất nước sạch mới của DNP
- Tìm kiếm và thực hiện đầu tư với tư cách cổ đông chiến lược vào các doanh nghiệp trong ngành nước tại địa bàn có tiềm năng tăng sản lượng cấp nước đáp ứng nhu cầu của người dân.

Định hướng đến 2025, DNP Corp sở hữu tổng công suất 1 triệu m³/ ngày đêm.

2. Ngành nhựa

Ngành nhựa trên thế giới nói chung và tại Việt Nam nói riêng vẫn đang trong chu kỳ phát triển mạnh mẽ trên mọi khía cạnh: công nghệ, sản phẩm, ứng dụng và thị trường. Các sản phẩm nhựa trên đã và đang được sử dụng trong tất cả các lĩnh vực của đời sống, từ hạ tầng, xây dựng dân dụng, đến kỹ thuật công nghiệp và gia dụng. Tại Việt Nam, ngành nhựa tuy khá non trẻ so với thế giới nhưng cũng đã phát triển nhanh chóng với khả năng sản xuất các sản phẩm cơ bản: sản phẩm nhựa hạ tầng, sản phẩm nhựa xây dựng dân dụng, sản phẩm nhựa công nghiệp và đồ gia dụng. Các sản phẩm được sản xuất tại Việt Nam hoặc nhập khẩu từ các nhà sản xuất nước ngoài với sự đa dạng cao từ chủng loại, mẫu mã đến chất lượng.

Tại DNP Corp, hai đơn vị sản xuất kỳ cựu trong ngành là Nhựa Đồng Nai và Nhựa Tân Phú đã hợp nhất để trở thành đơn vị sản xuất Nhựa hàng đầu tại Việt Nam, với đầy đủ kỹ thuật công nghệ, kinh nghiệm sản xuất và phát triển thị trường ở tất cả các sản phẩm trọng yếu trong ngành nhựa. DNP Corp đã và đang đầu tư lớn cả về lượng và chất vào máy móc trang thiết bị, ứng dụng công nghệ thông tin và các công nghệ tiên tiến, áp dụng mô hình quản trị sản xuất của Nhật Bản và các nước tiên tiến... để nâng tầm chất lượng sản phẩm, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao và đa dạng của khách hàng. Không dừng lại ở đó, chúng tôi đang tiếp tục tìm kiếm và học hỏi những công nghệ mới, sản phẩm mới để đảm bảo tăng chất lượng sản phẩm và thân thiện với môi trường, hướng đến mục tiêu nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam, nâng cao độ tin nhiệm đối với các sản phẩm Việt.





TẦM NHÌN PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2017-2025

TRỞ THÀNH DOANH NGHIỆP TƯ
NHÂN VIỆT NAM:

SỐ 1 Ngành
nước sạch

Top 3 Nhựa
công nghiệp

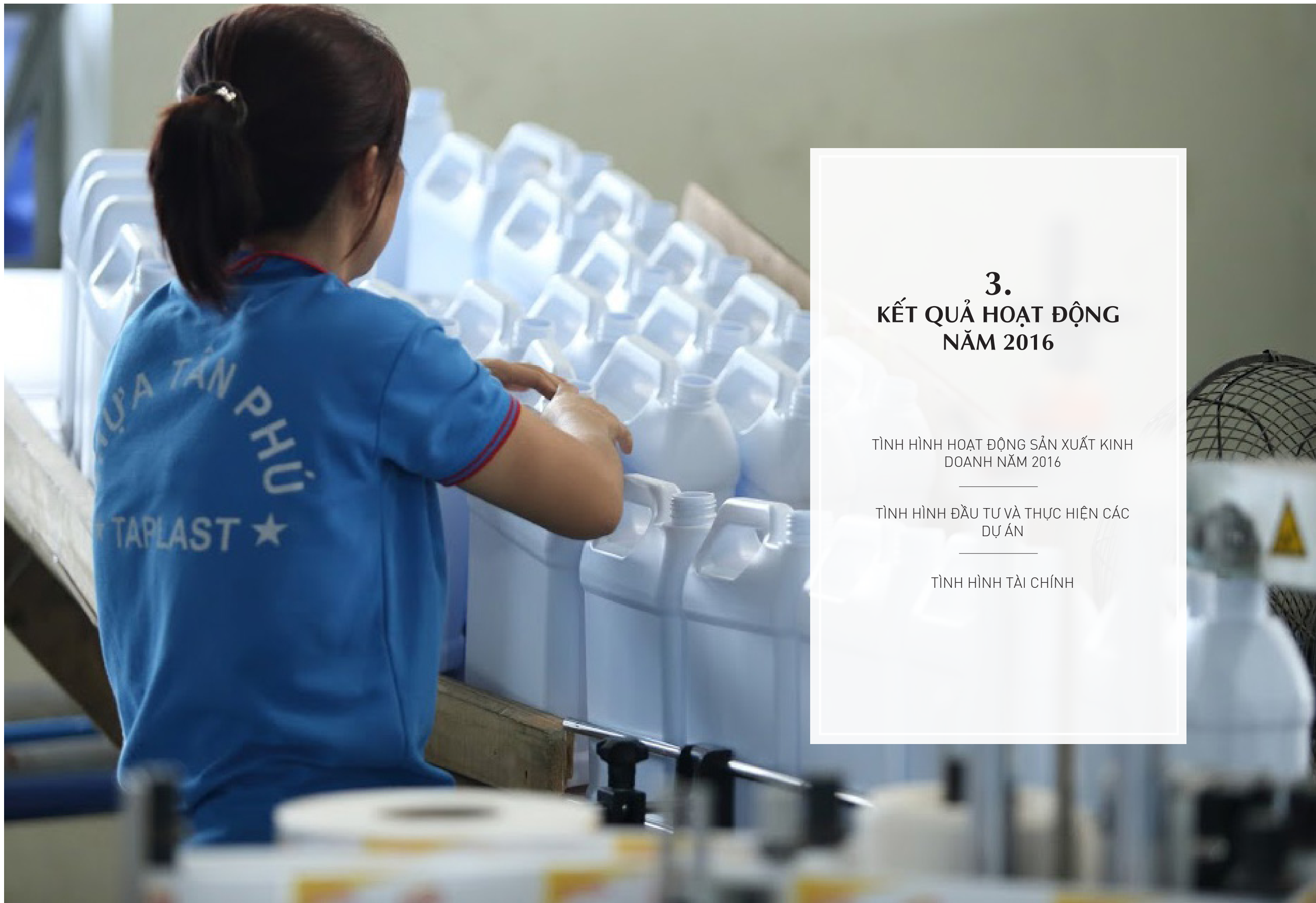
SỐ 1 Ngành
ống nhựa hạ tầng

Top 5 Nhựa
gia dụng

SỐ 1 Phụ kiện
dân dụng

CHIẾN LƯỢC THỰC HIỆN:

1. Đầu tư cho con người và tập trung phát triển nguồn nhân lực
2. Xây dựng và tổ chức bộ máy quản trị và điều hành hiện đại, chuyên nghiệp theo mô hình tiên tiến
3. Xây dựng văn hoá kinh doanh lành mạnh, minh bạch, đề cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ, hướng tới phát triển bền vững
4. Đầu tư máy móc thiết bị hiện đại, áp dụng công nghệ tiên tiến, phát triển hệ thống công nghệ thông tin, gia tăng sức cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam
5. Xây dựng phát triển thị trường mới trong các chuỗi sản phẩm trọng tâm của DNP Corp
6. Tập hợp sức mạnh tập thể của tất cả đơn vị thành viên dưới một mái nhà chung DNP Corp để tạo lợi thế cộng hưởng vượt trội



3. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2016

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH
DOANH NĂM 2016

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ THỰC HIỆN CÁC
DỰ ÁN

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

3.1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

Năm 2016, DNP Corp thực hiện tái cấu trúc mạnh mẽ, chuyển dịch trọng tâm chiến lược kinh doanh sang lĩnh vực nước sạch với việc mua cổ phần chi phối Nhà máy nước sạch BOO Đồng Tâm (công suất thiết kế 90.000 m3/ngày đêm), khởi động xây dựng 2 nhà máy nước sạch DNP-Long An và DNP- Bắc Giang với tổng công suất thiết kế 120.000 m3/ngày đêm..

Lĩnh vực sản xuất nhựa được đầu tư để nâng cao chuỗi giá trị công nghệ bằng việc mua cổ phần chi phối Công ty CP Nhựa Tân Phú, qua đó sở hữu đầy đủ chuỗi công nghệ hóa nhựa từ thổi, đùn, ép phun đến chế tạo khuôn mẫu chính xác.

Các khoản đầu tư tài chính (như đầu tư Vinaplast, Tân Phú Miền Trung, Việt Lào), mảng kinh doanh không liên quan đến lĩnh vực cốt lõi (như mảng thương mại hạt nhựa tại Tân Phú Sài Gòn) được tiến hành thanh lý để tập trung nguồn lực tốt nhất cho mảng kinh doanh chiến lược.

Việc chuyển đổi quyết liệt và tập trung quản trị sản xuất kinh doanh các lĩnh vực cốt lõi (ngành nước sạch và ngành sản xuất nhựa), triển khai hệ thống quản trị doanh nghiệp theo tiêu chuẩn quốc tế, phát huy kinh nghiệm trong lĩnh vực phát triển dự án nhà máy nước, xây dựng thương hiệu, marketing, bán hàng và kênh phân phối sản phẩm nhựa, DNP Corp đã đạt được thành tựu ban đầu, các chỉ tiêu quan trọng đều tăng trưởng mạnh và vượt kế hoạch đặt ra:

➤ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2016 SO VỚI KẾ HOẠCH

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH NĂM 2016	THỰC HIỆN NĂM 2016	% HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH NĂM
1	Doanh thu hợp nhất	1.622	1.457	90%
2	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	110	115	104%
3	Lợi nhuận hợp nhất sau thuế	92	96	104%
4	Lợi nhuận cổ đông công ty mẹ	75	86	115%

Lợi nhuận sau thuế đạt 86 tỷ đồng hoàn thành 115% kế hoạch. Lợi nhuận vượt kế hoạch, mặc dù doanh thu thấp hơn kế hoạch, là kết quả của (i) chu kỳ giá dầu, giá nguyên liệu từ hóa dầu thấp, lãi suất và tỷ giá ổn định; và (ii) phản ánh chiều sâu và chất lượng của tăng trưởng, trong đó:

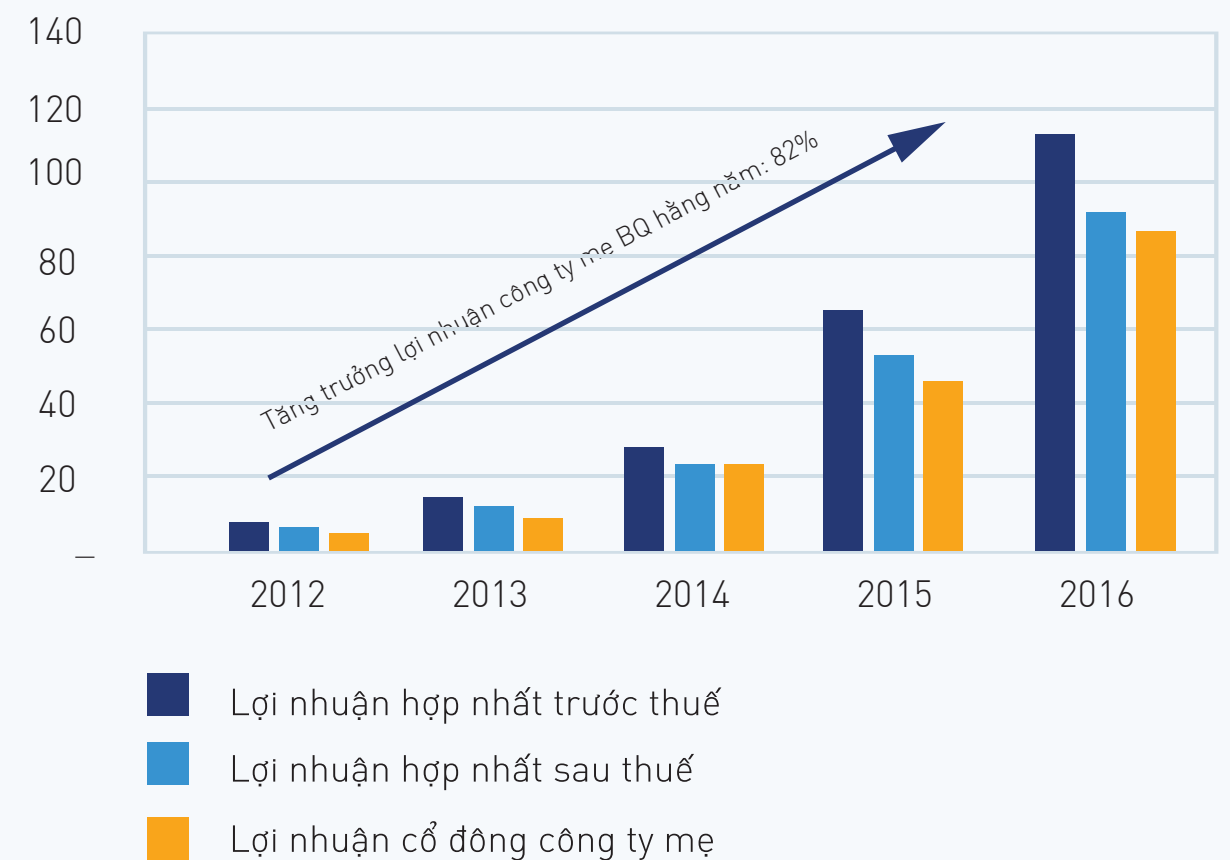
- Ngành nước tiếp tục duy trì mức lợi nhuận ổn định và còn dư địa lớn để tăng trưởng
- Ngành nhựa (ống nhựa hạ tầng, bao bì, nhựa công nghiệp): tăng thị phần ở phân khúc khách hàng mục tiêu, danh mục khách hàng tốt, không phát sinh khách hàng mới có nợ xấu.

➤ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2016 SO VỚI CÙNG KỲ

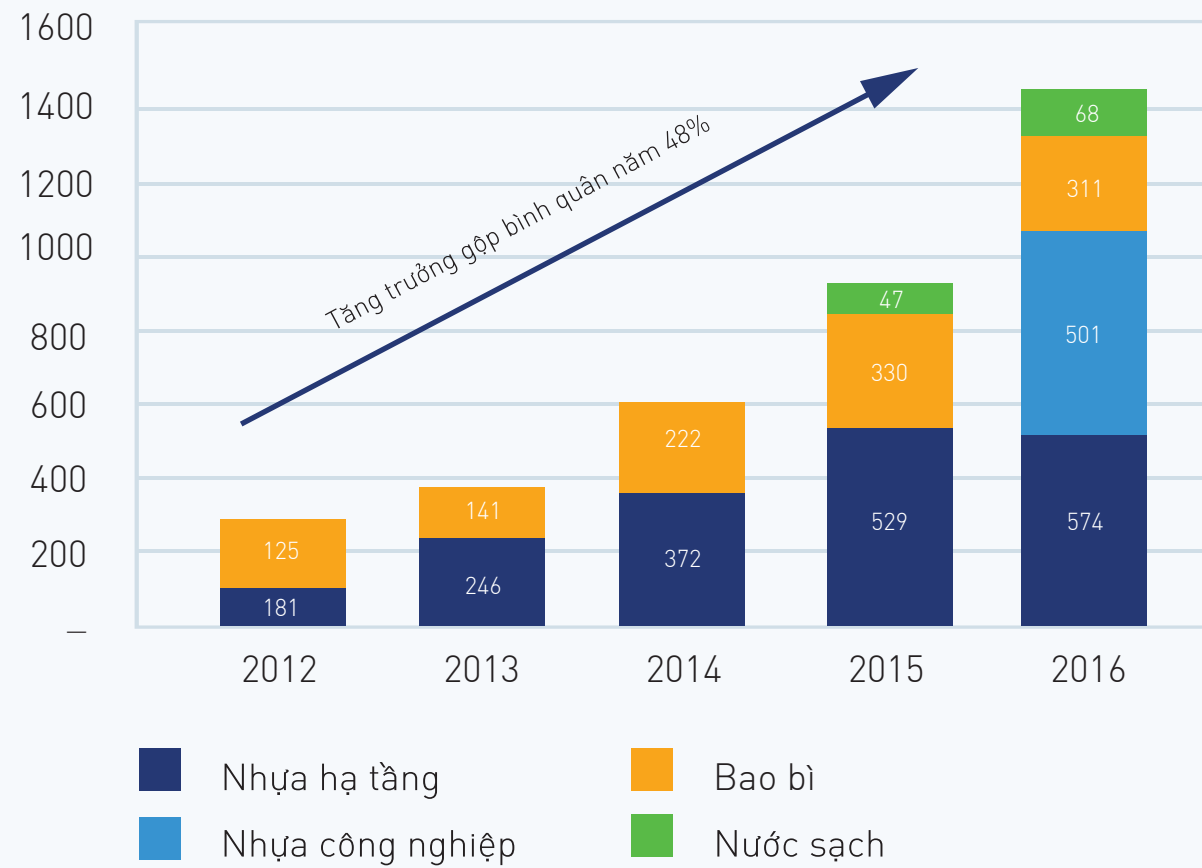
STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN NĂM 2016	THỰC HIỆN NĂM 2015	% THỰC HIỆN 2016 SO VỚI 2015
1	Doanh thu hợp nhất	1.457	906	161%
2	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	115	62	187%
3	Lợi nhuận hợp nhất sau thuế	96	53	181%
4	Lợi nhuận cổ đông công ty mẹ	86	45	192%
5	Lợi nhuận cơ bản trên cổ phiếu (VND/cp)	3.882	4.266	91%

DNP Corp tiếp tục duy trì mức độ tăng trưởng doanh thu cao trên 50% liên tục trong 5 năm gần đây. Tăng trưởng được thực hiện thông qua tăng trưởng tự nhiên của mảng kinh doanh hiện hữu và tăng qua M&A. Phản ánh tốc độ và chiều sâu tăng trưởng, và là thành tựu của một mô hình tổ chức đầu tư của DNP Corp (xem thêm Sơ đồ tổ chức, trang 20-21)

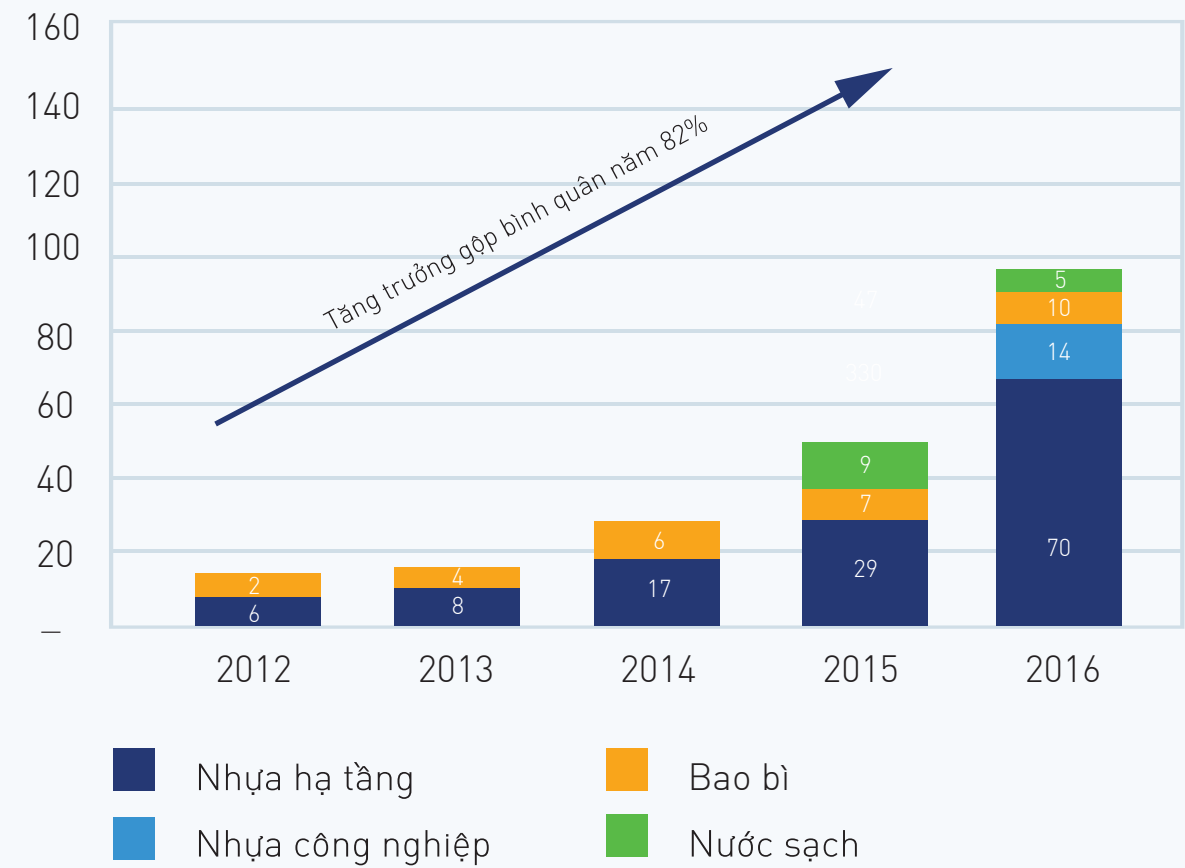
➤ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN LỢI NHUẬN QUA CÁC NĂM



CƠ CẤU DOANH THU VÀ TĂNG TRƯỞNG



CƠ CẤU LỢI NHUẬN VÀ TĂNG TRƯỞNG



ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ DOANH THU, LỢI NHUẬN

Năm 2016, doanh thu hợp nhất của DNP Corp đạt 1.457 tỷ, tăng trưởng 161%, hoàn thành 90% kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế đạt 86 tỷ đồng, tăng trưởng 192%, hoàn thành 115% kế hoạch.

Tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận cao và liên tục trong 5 năm liền, và đạt mức bình quân 55% và 95% tương ứng. Hoạt động sản xuất kinh doanh tập trung vào 2 lĩnh vực chiến lược là nước sạch và sản xuất nhựa.

1. Ngành nước sạch

Tiếp tục duy trì mức lợi nhuận ổn định, dòng tiền thuần từ hoạt động (EBITDA) luôn lớn hơn 40% và còn dư địa rất lớn để tăng trưởng, phát triển. Điển hình, Nhà máy nước Bình Hiệp đóng góp doanh thu 51 tỷ, lợi nhuận trước thuế 21 tỷ, Nhà máy nước Đồng Tâm bắt đầu hợp nhất từ tháng 9/2016 với doanh thu Quý IV là 16,8 tỷ, lỗ trước thuế 9 tỷ. Dư địa tăng trưởng của Nhà máy nước Đồng Tâm thể hiện qua hạ tầng nhà máy nước đã sẵn sàng với công suất 70.000 m³/ngày đêm, Quý IV/2016 mới thực phát nước 25.000 m³/ngày đêm, thì đến cuối năm 2016 đã phát gần 40.000 m³/ngày đêm. Trong năm 2017, nhà máy đã ký cam kết cung cấp tối thiểu 50.000m³/ngày đêm cho đơn vị phân phối để cung cấp đủ nước sạch đáp ứng nhu cầu của người dân tại Tiền Giang. Bên cạnh đó, việc nâng công suất Bình Hiệp từ hiện hữu 30.000 m³/ngày lên 60.000 m³/ngày và công suất của BOO Đồng Tâm từ 50.000 lên 90.000 m³/ngày sẽ không tiêu tốn nhiều vốn đầu tư do hệ thống cụm xử lý và tuyến ống chính đã được phản ánh trong thiết kế và xây dựng của giai đoạn 1.

2. Ngành sản xuất nhựa

01 Bao bì xuất khẩu: doanh thu ổn định 15 triệu USD/năm, sản lượng tiêu thụ 85% công suất thiết kế, gần đạt ngưỡng tối đa cho thị trường Châu Âu. Tiềm năng tăng trưởng ở thị trường Nhật, Mỹ, Úc và nội địa được công ty bắt đầu nghiên cứu trong năm 2017.

02 Ống nhựa xây dựng: riêng mảng ống hạ tầng năm 2016 đạt mức doanh thu 578 tỷ. Bắt đầu tham gia thị trường ống xây dựng dân dụng, với quy mô thị trường ước đạt 12.000 tỷ năm 2017 sẽ là cơ hội tăng trưởng lớn cho Nhựa Đồng Nai.

03 Nhựa công nghiệp: Năm 2016 sản lượng sản xuất công nghiệp của đạt 501 tỷ, tăng nhẹ 5% cùng kỳ. Tuy nhiên điểm nhấn của năm đầu tiên sau khi sáp nhập vào DNP Corp là việc Tân Phú hoàn thiện đội ngũ và đầu tư thiết bị công nghệ mới cơ bản đã hoàn thiện, được khách hàng toàn cầu (Cocacola, Lavie..) đánh giá cao và gia tăng thị phần, tạo sức bật mạnh cho năm 2017 và về sau.



KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG THEO TỪNG MẢNG SẢN XUẤT KINH DOANH

NƯỚC SẠCH

Tổng tài sản của DNP Corp được dịch chuyển mạnh mẽ qua mảng kinh doanh chiến lược nước sạch, từ 80 tỷ năm 2015 lên 900 tỷ năm 2016.

DNP Corp có lợi thế cạnh tranh trong đầu tư nhà máy nước sạch: (i) hơn 20 năm kinh nghiệm tham gia cung cấp ống nhựa hạ tầng (từ nhà máy nước đến đến hệ thống truyền tải [cấp 1, cấp 2] và phân phối [cấp 3], mang lại sự hiểu biết địa phương và am hiểu khách hàng (đơn vị mua hàng trực tiếp là công ty cấp nước và người tiêu dung cuối cùng là hộ gia đình); (ii) sự kết hợp giữa nền tảng sản xuất và cung ứng ống nhựa hạ tầng với tiềm lực phát triển dự án, DNP Corp luôn là ưu tiên của các địa phương khi lựa chọn đối tác phát triển dự án nhà máy nước sạch cho địa phương; (iii) DNP Corp có năng lực xây dựng nhà máy nước với chi phí thấp hơn 1 cách đáng kể do việc tự sản xuất và thi công xây dựng tuyến ống (thường chiếm trên 80% tổng kinh phí đầu tư nhà máy nước).

Bên cạnh đó, DNP Corp đang vận hành 2 nhà máy nước Bình Hiệp (công suất thiết kế 30.000 m³/ngày) và Đồng Tâm (công suất thiết kế 90.000 m³/ngày).

Với hồ sơ năng lực trên, DNP Corp đã được UBND tỉnh Long An, Bắc Giang, Tiền Giang tin tưởng giao quyền đầu tư và phát triển các nhà máy nước tại địa phương, nhà máy nước Nhị Thành, nhà máy nước Lạng Giang, nhà máy nước Cai Lậy, tương ứng.

Kết quả tài chính của 2 nhà máy nước hiện hữu là bằng chứng cho sự hiệu quả của đầu tư nước sạch:

- Bình Hiệp: doanh thu 51 tỷ, lợi nhuận trước thuế 21 tỷ, EBITDA 57%
- Đồng Tâm: doanh thu Quý IV/2016 16,8 tỷ, lỗ 9,8 tỷ, EBITDA 84 %. Quý I/2017 đã tăng sản lượng tiêu thụ từ 25.000 m³/ngày lên 45.000 m³/ngày. Và tiếp tục nhận được yêu cầu từ khách hàng tăng sản lượng tiêu thụ lên 55.000 trong quý II/2017. Năm 2017, với sự tham gia quản lý điều hành của DNP Corp, sẽ là năm đầu tiên Đồng Tâm đạt điểm hòa vốn và bắt đầu có lợi nhuận khi sản lượng vượt 50.000 m³/ngày





ỐNG NHỰA XÂY DỰNG

Tiếp tục tăng trưởng bền vững dựa trên vị thế thương hiệu và sự khẳng định thị phần số 1 đối với thị trường ống nhựa hạ tầng cho cấp nước và thoát nước, xử lý nước thải. Thực hiện việc cấu trúc từ năm 2013 về hoạt động bán hàng và chiến lược phát triển lâu dài cùng ngành cung cấp nước sạch, ngành ống nước hạ tầng của công ty đã đạt mức tăng trưởng cao liên tiếp trên 40% trong 3 năm từ 2013.

Năm 2016 công ty tiếp tục duy trì được thị phần cao tại khu vực miền Trung và miền Nam đặc biệt các địa bàn cấp nước như: Huế, Đà Nẵng, Khánh Hòa, Bình Thuận, Đồng Nai, Tp. HCM, Tiền Giang, Cần Thơ và Kiên Giang... Trong năm 2016 công ty đã thực hiện cung cấp và thực hiện nhiều dự án lớn gồm: dự án tuyến ống cấp 1 (D1000) cho nhà máy nước mặt Sông Lam (Nghệ An) quy mô hơn 50 tỷ đồng, tuyến ống nước làm mát nhà máy nhiệt điện Thái Bình quy mô hơn 80 tỷ, dự án thu gom xử lý nước thải thành phố Đà Nẵng quy mô hơn 80 tỷ.

Năm 2016 công ty cũng đã hoàn thành cơ bản việc đầu tư thiết bị cho sản phẩm ống & phụ kiện uPVC, PPR, đặt nền tảng cho việc phát triển ngành ống nhựa dân dụng và M&E (nhà cao tầng, khu đô thị, dân cư, khu du lịch, dịch vụ)

BAO BÌ XUẤT KHẨU

Sản lượng tiêu thụ đã khai thác đạt 85% công suất thiết kế (1.100 tấn / tháng) của nhà máy sản xuất bao bì.

Sản phẩm bao bì của Nhựa Đồng Nai đang xuất khẩu đến 10 nước Châu Âu. Khách hàng là các siêu thị lớn nhất tại các quốc gia sở tại.

Doanh thu xuất khẩu ổn định hàng năm khoảng 15 triệu USD và thanh toán ngay là nguồn thu ngoại tệ giúp công ty giảm chi phí tài chính (lãi suất và tỷ giá).

Tỷ suất lợi nhuận trước thuế của mảng bao bì xuất khẩu ổn định 4%, ít phụ thuộc vào giá nguyên liệu đầu vào, là kết quả của mô hình hợp tác sản xuất đại trà quy mô lớn giữa nhà sản xuất gốc OEM (Nhựa Đồng Nai) và các siêu thị lớn của Châu Âu.

Sản lượng cao và ổn định là cơ sở để công ty cải thiện quản trị sản xuất, nâng cao hiệu quả. Năm 2017, Nhựa Đồng Nai tiếp tục nghiên cứu sản phẩm bao bì mới cho các phân khúc thị trường mới như Nhật Bản, Mỹ, Úc và cả thị trường nội địa Việt Nam.



NHỰA CÔNG NGHIỆP

Nhựa Tân Phú là thương hiệu hàng đầu và truyền thống hơn 40 năm trong lĩnh vực nhựa công nghiệp và kỹ thuật của Việt Nam. Danh mục khách hàng lớn, trung thành và có tên tuổi, sức lan tỏa như bình xạ Pinaco, Á Mỹ Gia, P&G, Nestle, Lavie, Sabeco, Cocacola, Vinamilk, các công ty bảo vệ thực vật.

Với việc sáp nhập vào DNP Corp từ Quý I/2017, Nhựa Tân Phú thực hiện quá trình tái cơ cấu mạnh mẽ. Thanh lý các khoản đầu tư tài chính (Vinaplast, Việt Lào, TPP Miền Trung), dừng hoạt động mảng thương mại hạt nhựa. Đồn nguồn lực tốt nhất cho sản xuất nhựa công nghiệp và kỹ thuật.

Nhân sự cao cấp được đầu tư mạnh mẽ với việc thu hút các chuyên gia đầu ngành nhựa về khuôn mẫu, công nghệ hóa nhựa, phát triển kinh doanh từ các doanh nghiệp sản xuất FDI lớn Nhật Bản, và doanh nghiệp tốt nhất cùng ngành của Việt Nam.

Đầu tư nâng cấp nhà xưởng, đạt theo tiêu chuẩn Y tế GMP, vệ sinh an toàn thực phẩm HACCP, môi trường làm việc 5S của Nhật Bản. Thiết bị mới nhập khẩu từ Đức, Nhật tung bước thay thế máy móc cũ. Đây là điều kiện tiên quyết để cung cấp sản phẩm cho các khách hàng lớn, toàn cầu, tiêu chuẩn khắt khe.

Một năm sau công cuộc tái cấu trúc, Tân Phú bước đầu ghi nhận các kết quả chuyển biến vượt bậc. Tỷ suất lợi nhuận tăng 2.5% lên 4,2% nhờ việc cắt giảm mảng thương mại hạt nhựa, cải thiện hiệu quả sản xuất. Khách hàng lớn nhất trong từng lĩnh vực đã tham quan nhà máy, ghi nhận và hài lòng sự tiến bộ vượt bậc. Quá đó có thêm nhiều khách hàng mới (Vinamilk, X-Men) và gia tăng thị phần ở khách hàng hiện hữu (Pinaco, Nestle, Lavie, Cocacola, Á Mỹ Gia...)

3.2.TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ & THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ LỚN TRONG NĂM 2016

Các khoản đầu tư của DNP Corp đều được cân nhắc và xem xét kỹ về tính hiệu quả và đảm bảo phù hợp với chiến lược phát triển, lĩnh vực kinh doanh cốt lõi (ngành nước sạch và ngành nhựa).

Tình hình thực hiện đầu tư của Công ty mẹ DNP Corp trong năm 2016 như sau:

ĐẦU TƯ CHI PHỐI CÔNG TY CP NHỰA TÂN PHÚ (TPP)

LÝ DO THỰC HIỆN

Nhựa Tân Phú là nhà sản xuất nhựa công nghiệp và kỹ thuật có thương hiệu mạnh và truyền thống hơn 40 năm của ngành nhựa Việt nam. TPP có 4 nhà máy ở TP HCM, Long An, Nghệ An và Bắc Ninh, đội ngũ kỹ thuật có tay nghề cao và dày dặn kinh nghiệm, sở hữu chuỗi công nghệ thổi và ép phun.

Nhựa Đồng Nai cho đến 31/12/2015 mới sở hữu công nghệ thổi (bao bì mềm) và đùn (ống), mà chưa có công nghệ ép phun. Gặp khó khăn trong việc phát triển phụ kiện ống ép phun uPVC và PPR

Đầu tư và hợp tác với Nhựa Tân Phú sẽ giúp 2 bên bổ sung và hoàn thiện lẫn nhau để sở hữu đầy đủ chuỗi công nghệ nhựa từ thổi, đùn đến ép phun, cùng phát triển sản phẩm phụ kiện ép phun uPVC và PPR, gia tăng thị phần.

Nội tại, TPP là doanh nghiệp có tình hình tài chính lành mạnh, dòng tiền tốt.

KẾT QUẢ ĐẦU TƯ

Trong năm 2016, DNP Corp đã đầu tư 71,9% cổ phần của TPP.

Cùng với quá trình tham gia tái cơ cấu và tiềm năng nội tại, năm 2016, TPP đóng góp doanh thu 501 tỷ và lợi nhuận trước thuế 21 tỷ



ĐẦU TƯ CHI PHỐI CÔNG TY CP NHÀ MÁY NƯỚC ĐỒNG TÂM

LÝ DO THỰC HIỆN

Nhà máy nước Đồng Tâm là nhà máy nước sạch tập trung, sản xuất và cung cấp nước sạch sinh hoạt cho thành phố Mỹ Tho. Công suất thiết kế lên đến 90.000 m³/ngày đêm. Cho đến 2016, Nhà máy Đồng Tâm chỉ phát nước thực tế bình quân 25.000 m³/ngày do sản lượng tiêu thụ kém, lỗ liên tục trong 5 năm liên tiếp.

BOO Đồng Tâm là nhà máy được đầu tư hiện đại bậc nhất khu vực Đồng bằng sông Cửu long, hạ tầng tuyến ống và trạm xử lý (18 ha) sẵn sàng cho việc tăng công suất lên 90.000 m³/ngày.

Việc lỗ liên tục trong nhiều năm tạo sức ép thoái vốn lên Nhà đầu tư hiện hữu. DNP Corp nhận diện cơ hội tăng trưởng sản lượng cao, với thị trường tiêu thụ lớn của đô thị TP Mỹ Tho và vùng cận đô thị, dư địa tăng công suất lớn, và mang lại hiệu quả trong trung dài hạn.

KẾT QUẢ ĐẦU TƯ

Quý IV/2016 Đồng Tâm bắt đầu được hợp nhất với doanh thu 16,8 tỷ và lỗ sau thuế 9 tỷ.

Quý I/2017, sản lượng tiêu thụ đã tăng lên 45.000 m³/ngày và bắt đầu đạt điểm hòa vốn.

Với việc khách hàng đã đầu tư, hòa mạng tuyến ống phân phối cấp 3 trong năm 2016, đơn đặt hàng tiêu thụ nước cho Đồng Tâm tăng lên 55.000 m³/ngày trong Quý II/2017. Với sản lượng tăng trưởng khả thi, năm 2017 sẽ là năm đầu tiên Đồng Tâm đạt điểm hòa vốn sau 5 năm hoạt động và bắt đầu có lãi.

ĐẦU TƯ NÂNG CẤP HẠ TẦNG NHÀ XƯỞNG MÁY MÓC THIẾT BỊ CỦA NHỰA TÂN PHÚ

LÝ DO THỰC HIỆN

Do lịch sử để lại, một thời gian dài Nhựa Tân Phú không được đầu tư nâng cấp thiết bị, công nghệ. Một số khách hàng khó tính, yêu cầu tiêu chuẩn cao đã giảm hoặc dừng đơn hàng do thiết bị công nghệ và môi trường lao động, Vệ sinh an toàn thực phẩm không đảm bảo.

Các thiết bị cũ bị lỗi thời về công nghệ, tiêu hao điện năng, nhân công, hiệu quả không cao.

Ban điều hành mới của Nhựa Tân Phú đã trình phương án nâng cấp hạ tầng nhà xưởng, máy móc thiết bị nhập khẩu từ Đức, Nhật Bản để đạt tiêu chuẩn quản trị mới cao hơn (như tiêu chuẩn Y tế GMP, an toàn thực phẩm HACCP), thỏa mãn yêu cầu khắt khe của khách hàng lớn và tiêu chuẩn cao.

Tổng kinh phí đầu tư là 150 tỷ

KẾT QUẢ ĐẦU TƯ

Đến 31/12/2016, hạ tầng nhà xưởng và điều kiện lao động đã tiêu chuẩn GMP, HACCP như kế hoạch.

Xưởng khuôn mẫu chính xác được thành lập với máy móc cơ khí 100% của Nhật bản, đội ngũ kỹ sư là chuyên gia đầu ngành.

Các thiết bị sản xuất nhựa hiện đại theo công nghệ mới nhất được lắp ráp và vận hành thành công.

Kết quả chung, tỷ suất lợi nhuận tăng từ 2,5% lên 4%, sản phẩm và nhà máy đạt điều kiện tham gia vào chuỗi cung ứng của các hãng toàn cầu (Lavie, Nestle, CocaCola...) mở đường cho việc gia tăng sản lượng mạnh mẽ trong năm 2017.



ĐẦU TƯ SẢN XUẤT SẢN PHẨM MỚI CỦA NHỰA ĐỒNG NAI

LÝ DO THỰC HIỆN

Nhựa Đồng Nai đã có thể mạnh là nhà sản xuất ống nhựa hạ tầng (ống lớn, hạ ngầm dưới mặt đất) hàng đầu Việt Nam. Đặc thù bán hàng qua kênh B2B, sản xuất theo đơn đặt hàng.

Trong khi, phân khúc ống xây dựng dân dụng (tòa nhà, khu dân cư, khu đô thị, khu du lịch) lại yêu cầu sự đa dạng về sản phẩm (HDPE, uPVC, PPR) và đặc biệt là phụ kiện đấu nối phải đầy đủ và hàng tồn kho sẵn sàng.

Thị trường ống xây dựng dân dụng đang thống trị bởi Bình Minh (phía Nam, doanh thu 3.300 tỷ, lợi nhuận 627 tỷ), và Tiền Phong (phía Bắc, doanh thu 4.300 tỷ, lợi nhuận 390 tỷ) là thị trường quy mô lớn, tỷ suất lợi nhuận cao. Hạ tầng đô thị Việt Nam còn thấp, cần đến 20-30 năm phát triển để tương đương với Singapore, Thượng Hải. Trong tổng thể đó, chu kỳ ngắn của Bất động sản Việt nam tăng nóng 2016, tăng chậm dần 2017-2018 và dự kiến điều chỉnh vào 2019-2020.

Tham gia thị trường ống xây dựng dân dụng theo đó cơ hội lớn. Nhựa Đồng Nai thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển sản phẩm mới - ống & phụ kiện xây dựng dân dụng (uPVC, PPR) với quy mô giai đoạn 1 là 80 tỷ.

KẾT QUẢ ĐẦU TƯ

Đến cuối 2016, thiết bị sản xuất ống & phụ kiện uPVC đã được lắp ráp và bắt đầu quá trình sản xuất xuất mẫu. Với kinh nghiệm sẵn có và đội ngũ chuyên môn tay nghề trong ngành ống nhựa, thiết bị công nghệ hiện đại của G7, nhập khẩu từ các hàng sản xuất hàng đầu thế giới từ Đức (Krauss Maffei, Bettenfeld-Cicinnati), sản phẩm Nhựa Đồng Nai đã nhanh chóng vượt qua các điều kiện thử nghiệm để hợp chuẩn tiêu chuẩn sản xuất quốc tế BS và ISO. Quý I/2017, sản phẩm đã chính thức xuất hiện trên thị trường và được khách hàng đánh giá rất cao về chất lượng, ngoại quan, thiết kế tinh xảo. Đặt nền tảng vững chắc cho việc phát triển kinh doanh.



3.3. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2016 SO VỚI CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC

CHỈ TIÊU	HỢP NHẤT		THAY ĐỔI
	31/12/2015	31/12/2016	
Tổng tài sản	717	2.518	251%
Vốn chủ sở hữu	266	555	109%
Doanh thu thuần	96	53	61%
Lãi hoạt động tài chính	86	45	133%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.882	4.266	81%
Lợi nhuận khác	2	7	290%
Lợi nhuận trước thuế	62	115	87%
Lợi nhuận sau thuế	53	96	81%
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	45	86	91%

CƠ CẤU NGUỒN VỐN

CHỈ TIÊU	HỢP NHẤT		TĂNG/GIẢM
	31/12/2015	31/12/2016	
Nợ phải trả	451	1.964	336%
Nợ ngắn hạn	426	875	105%
Phải trả người bán ngắn hạn	23	70	202%
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	8	8	1%
Thuế các khoản phải nộp Nhà nước	3	7	138%
Phải trả người lao động	6	20	239%
Chi phí phải trả ngắn hạn	2	7	296%
Phải trả ngắn hạn khác	4	9	153%
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	377	752	99%
Dự phòng phải trả ngắn hạn	1	-	-100%
Quỹ khen thưởng và phúc lợi	3	3	-6%
Nợ dài hạn	25	1.089	4277%
Vốn chủ sở hữu	266	555	109%
Lợi ích của cổ đông thiểu số	37	121	227%
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	717	2.518	251%

> CƠ CẤU TÀI SẢN

CHỈ TIÊU	HỢP NHẤT		TĂNG/GIẢM
	31/12/2015	31/12/2016	
TÀI SẢN NGẮN HẠN	491	898	83%
Tiền và các khoản tương đương tiền	118	155	31%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	20	20	-4%
Các khoản phải thu ngắn hạn	239	385	61%
Hàng tồn kho	111	305	176%
Tài sản ngắn hạn khác	4	33	795%
TÀI SẢN DÀI HẠN	226	1.620	618%
Các khoản phải thu dài hạn	4	14	301%
Tài sản cố định	135	1.198	786%
Tài sản dở dang dài hạn	11	68	506%
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	46	144	211%
Lợi thế thương mại	23	187	696%
Tài sản dài hạn khác	6	10	64%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	717	2.518	251%

PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH:

Tổng tài sản tăng từ 1.800 tỷ chủ yếu từ việc hợp nhất nhà máy nước Đồng Tâm và Nhựa Tân Phú. Đồng thời, việc hợp nhất 2 đơn vị thành viên này cũng dẫn đến việc hệ số nợ tăng mạnh (tăng từ 1,6 lần lên 3,5 lần) với việc tổng nợ phải trả tăng 1.500 tỷ từ 450 tỷ lên 1.960 tỷ.

Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán ngắn hạn ở mức cho phép ($\rightarrow 1$ lần), nhưng bị hạn chế về khả năng đầu tư, tăng trưởng. Nguyên nhân do việc một phần nguồn lực từ dòng tiền hoạt động (EBITDA) được ứng trước cho hoạt động M&A. Để cải thiện khả năng thanh toán và tăng giới hạn cho đầu tư, DNP Corp có phương án tăng án tăng vốn điều lệ từ 300 tỷ lên 500 tỷ trong năm 2017.

> CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH QUAN TRỌNG

CHỈ TIÊU	HỢP NHẤT		
	31/12/2014	31/12/2015	31/12/2016
1. CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG THANH TOÁN			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,11	1,15	1,03
Hệ số thanh toán nhanh	0,06	0,32	0,20
2. CHỈ TIÊU VỀ CƠ CẤU VỐN			
Hệ số nợ/ tổng tài sản	0,73	0,63	0,78
Hệ số nợ/ vốn chủ sở hữu	2,75	1,69	3,54
3. CHỈ TIÊU NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG			
Vòng quay hàng tồn kho	6,13	7,14	5,39
Vòng quay hàng phải thu	3,80	3,80	3,78
Doanh thu thuần/ tổng tài sản	1,43	1,26	0,58
4. CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG SINH LỜI			
Hệ số lợi nhuận hợp nhất sau thuế/ Doanh thu thuần	4%	6%	7%
Hệ số lợi nhuận cổ đông công ty mẹ/ Vốn chủ sở hữu	21%	17%	6%
Hệ số lợi nhuận hợp nhất sau thuế/ Tổng tài sản	5%	7%	14%
Hệ số lợi nhuận từ HĐ kinh doanh/ Doanh thu thuần	5%	7%	7%
Thu nhập trên cổ phần EPS	2.645	4.266	3.881

Chất lượng tài sản tốt, với vòng quay vốn lưu động tối ưu trong đặc thù của lĩnh vực, trong đó vòng quay hàng tồn kho là 5 lần / năm, vòng quay phải thu là 3,8 lần / năm.

Năm 2016, DNP Corp đột biến về quy mô tài sản (từ 710 tỷ lên 2.500 tỷ) và vốn điều lệ từ 135 tỷ lên 300 tỷ, EPS có suy giảm là kết quả tất yếu trong chu kỳ đầu của M&A (Tân Phú và Đồng Tâm) trong năm 2016) nhưng vẫn ở mức cao 3.800 VNĐ/cp. Đây là 2 tài sản rất tiềm năng, mang lại lợi nhuận tốt trong trung và dài hạn (xem chi tiết phân tích đầu tư).



**4.
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT
KINH DOANH NĂM 2017**

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2017

STT	CHỈ TIÊU	Đơn vị	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2016	% so với thực hiện 2016
1	Sản lượng				
1.1	Bao bì	Tấn	9,250	9,200	101%
1.2	Ống nhựa hạ tầng	Tấn	11,500	10,400	111%
1.3	Ống nhựa dân dụng M&E	Tấn	4,845	-	
1.4	Nước sạch (*)	M3/ngày	90,000	65,000	138%
1.5	Nhựa công nghiệp	Tr. VNĐ	723,000	501,000	144%
2	Doanh thu thuần	Tr. VNĐ	2,050,000	1,457,205	141%
2.1	Bao bì	Tr. VNĐ	336,000	309,028	109%
2.2	Ống nhựa hạ tầng	Tr. VNĐ	636,200	578,755	110%
2.3	Ống nhựa dân dụng M&E	Tr. VNĐ	172,640	-	
2.4	Nước sạch	Tr. VNĐ	182,160	68,116	267%
2.5	Nhựa công nghiệp	Tr. VNĐ	723,000	501,306	144%
3	Lợi nhuận sau thuế (của cổ đông công ty mẹ)	Tr. VNĐ	120,813	86,394	140%
4	Tỷ suất lãi ròng	%	5.9%	5.9%	99%

(*) Sản lượng nước sạch tính doanh thu.

ĐÁNH GIÁ KẾ HOẠCH KINH DOANH 2017:

Bao bì xuất khẩu: Kế hoạch doanh thu bao bì tăng nhẹ 9% dựa trên nền tảng sản lượng cao và ổn định, tăng hiệu quả sản xuất của nhà máy, quản trị chi phí.

Ống nhựa hạ tầng: Kế hoạch doanh thu tăng trưởng nhẹ 10% theo tăng trưởng chung của ngành và xây dựng thêm thị trường mới.

Ống nhựa dân dụng M&E: Hoàn thiện đầu tư thiết bị sản xuất, sản phẩm và bán ra thị trường, đặt mục tiêu doanh thu năm đầu tiên là 172 tỷ.

Nước sạch: Doanh thu nước sạch kế hoạch sẽ tăng trưởng mạnh thông qua việc tăng sức tiêu thụ của nhà máy nước Đồng Tâm.

Nhựa công nghiệp: Đầu tư máy móc thiết bị và nhà xưởng căn bản hoàn thiện trong năm 2016 và nửa đầu 2017, theo kế hoạch, sẽ mang lại tăng trưởng về doanh thu 44 %.

Lợi nhuận chung kế hoạch duy biên lợi nhuận thuần 5,9% và kế hoạch lợi nhuận cả năm 120 tỷ.

2. Các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 2017

KINH DOANH BAO BÌ

Duy trì sản lượng liên tục ở mức cao trên 850-900 tấn/tháng, chiếm 90% công suất thiết kế trên cơ sở khai thác tối ưu danh mục khách hàng truyền thống và ổn định. Tăng hiệu quả quản trị sản xuất (giảm tỷ lệ phế, tiêu thụ điện, năng suất lao động). Tăng lợi nhuận biên bao bì lên 4% trước thuế. Năm 2017 tiến hành nghiên cứu sản phẩm mới cho phân khúc thị trường Nhật, Mỹ, Úc.

TÀI CHÍNH

Tăng cường thu hồi nợ xấu cũ của 2015, đồng thời quản lý chất lượng nợ phải thu (phân loại, xếp hạng và cấp tín dụng công nợ khách hàng, quy trình thu hồi công nợ chặt chẽ). Tăng quay vòng vốn lưu động để giảm lãi vay bằng việc áp dụng hàng tồn kho tối ưu (JIT: Just in time). Sử dụng nguồn tiền doanh thu USD từ xuất khẩu bao bì linh hoạt để quản trị rủi ro lãi suất, tỷ giá.

KINH DOANH ỐNG NHỰA

Khẳng định vị thế số 1 thị trường ống hạ tầng, với trọng tâm ưu tiên khách hàng công ty cấp thoát nước, dự án có nguồn vốn tốt và chắc chắn. Triển khai tiếp thị và mở bán nhóm sản phẩm ống nhựa xây dựng dân dụng, M&E (nhà cao tầng, khu đô thị, dân cư, khu du lịch, dịch vụ), đầu tư đội ngũ nhân sự cao cấp cho mảng B2B, ký hợp tác với nhà phân phối, đại lý cho việc phát triển kênh phân phối bán lẻ, đại lý, cửa hàng.

TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ NHẦM

Đầu tư nhà máy nước mới, đầu tư thiết bị sản xuất nâng công suất nhà máy ống nhựa dân dụng M&E (PVC, PPR).

ĐẦU TƯ NHÀ MÁY NƯỚC SẠCH

Khởi công và triển khai xây dựng 2 nhà máy nước sạch: DNP-Long An và DNP-Bắc Giang với công suất mỗi nhà máy 60.000m³/ngày đêm. Dự kiến hoàn thành và phát nước trong năm 2018. Tiếp tục nghiên cứu và tìm kiếm cơ hội đầu tư các nhà máy nước.

KỸ THUẬT VÀ SẢN XUẤT

Tuyển dụng nhân sự cao cấp và giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất và nước sạch để triển khai mô hình quản trị tiến tiến, tăng cường giải pháp công nghệ, tự động hóa và nâng cao chất lượng, tiết kiệm chi phí.



5. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Trong năm 2016, HĐQT đã tiến hành các cuộc họp, cùng với ban TGĐ thảo luận, phân tích đánh giá và đưa ra những quyết định quan trọng để liên quan đến sự phát triển và chiến lược chung của CTCP Nhựa Đồng Nai. Định kỳ hàng tháng, các thành viên thường trực HĐQT cùng làm việc để đánh giá tiến độ và kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đồng thời đưa ra các giải pháp để tăng hiệu quả đầu tư và giám sát thực hiện của ban điều hành.

Từ năm 2016, CTCP Nhựa Đồng Nai cấu trúc lại cơ cấu tổ chức theo mô hình Công ty đầu tư ("investment holding"), trong đó thực hiện mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh thông qua việc mua chi phối các công ty trong các lĩnh vực trọng tâm là sản xuất nhựa và nước sạch cũng như đầu tư thêm và phát triển các dự án xây dựng mới trong các lĩnh vực hoạt động chính của Công ty. Đến cuối năm 2016, CTCP

Công ty cũng đã thay đổi bộ nhận diện thương hiệu với logo mới, tên gọi mới "DNP Corp" thể hiện sự phát triển của Công ty trong thời gian tới theo mô hình tăng trưởng, hiện đại và minh bạch.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản năm 2016 theo NQ ĐHĐCĐ 2016:

STT	CHỈ TIÊU	Đơn vị	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2016	% thực hiện kế hoạch
1	Doanh thu	Tr. VNĐ	1.457.205	1.622.352	89,8%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr. VNĐ	86.349	75.301	115%
3	Tỷ lệ cổ tức (của năm 2015 thực hiện trong năm 2016)	%	22%	22%	100%
4	Tỷ lệ cổ tức 2016 (dự kiến)	%	24%	16%	150%
5	Vốn điều lệ	Tr. VNĐ	300.005	300.005	100%

Tuy doanh thu không đạt kế hoạch do (1) ảnh hưởng từ sản lượng tiêu thụ ống hạ tầng cho một số dự án lùi lại thực hiện trong năm 2017, và (2) chưa có đóng góp từ mảng ống dân dụng như kế hoạch; nhưng lợi nhuận vượt kế hoạch do hiệu quả sản xuất kinh doanh từ mảng nhựa cao hơn dự kiến nhờ giá đầu vào giảm và chạm đáy trong năm 2016.

Nhựa Đồng Nai đã hoàn thành việc mua chi phối 71,89% CTCP Nhựa Tân Phú, và 52,68% CTCP nhà máy nước Đồng Tâm, hoàn thiện thủ tục và thực hiện các bước triển khai ban đầu với các dự án nhà máy nước DNP- Bắc Giang, DNP-Long An với tổng quy mô công suất phát nước dự kiến 120.000 m³/ngày đêm. Trong năm 2016, HĐQT và Ban lãnh đạo cũng đã tham gia sâu sát vào quá trình tái cấu trúc các đơn vị thành viên, tổ chức lại mô hình sản xuất kinh doanh hiệu quả, chuyên nghiệp, xây dựng và phát triển thị trường mới ... và đã đạt được kết quả bước đầu khả quan.

Trong năm 2016, CTCP Nhựa Đồng Nai cũng đã hoàn thành tăng vốn điều lệ lên 300 tỷ đồng, củng cố nguồn tài chính cho các hoạt động đầu tư và phát triển các mảng sản xuất kinh doanh trọng yếu của công ty.

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2017

Để đạt mục tiêu và định hướng phát triển theo mô hình công ty đầu tư, HĐQT trong năm 2017 sẽ tiếp tục sát sao cùng Ban Điều hành thực hiện các hoạt động:



Củng cố hoạt động của các đơn vị thành viên, tiếp tục thực hiện đầu tư phát triển bao gồm: đầu tư máy móc thiết bị, đầu tư phát triển nhân sự, đầu tư phát triển thị trường



Triển khai thực hiện các dự án xây dựng nhà máy nước sạch DNP- Bắc Giang và DNP- Long An



Thực hiện các hoạt động M&A các công ty có tiềm năng trong mảng nước sạch

1. Các chỉ tiêu cơ bản

STT	CHỈ TIÊU	Đơn vị	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017	% tăng trưởng
1	Doanh thu	Tr. VNĐ	1.457.205	2.050.000	40,7%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr. VNĐ	86.349	120.813	39,9%
3	Tỷ lệ cổ tức 2016	%	24%	24%	0%
4	Vốn điều lệ	Tr. VNĐ	300.005	500.000	67%

2. Giải pháp thực hiện

- Tổ chức bộ máy và hoàn thiện mô hình quản trị theo mô hình công ty đầu tư
- Xây dựng và tuyển dụng đội ngũ nhân sự quản lý, kinh doanh, kỹ thuật trình độ cao đáp ứng nhu cầu phát triển của công ty
- Hoàn thiện và nâng cao hệ thống tiêu chuẩn chất lượng theo mô hình quản trị của Nhật Bản và các nước tiên tiến.
- Kiểm soát chặt chẽ hoạt động đầu tư tại tất cả các mảng: máy móc thiết bị cho các đơn vị sản xuất nhằm tăng năng suất và chất lượng, đầu tư xây dựng cho các dự án, và đầu tư với tư cách cổ đông chiến lược vào các công ty trong ngành nước sạch tiềm năng.



A close-up photograph of two business professionals in a meeting. One person, wearing a blue suit, is holding a white tablet. The other person, wearing a grey suit, is holding a silver pen and pointing at the tablet. The scene is set on a desk with a glass of water and some documents, including one with a colorful bar chart. The background is slightly blurred, showing a computer keyboard and a window.

6.
**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ
HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

Căn cứ vào quy định của Luật doanh nghiệp, và Điều lệ Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai, Ban Kiểm soát Công ty đã thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn giám sát các hoạt động của Công ty trong năm 2016 và xin báo cáo kết quả như sau:

1. Hoạt động giám sát Hội đồng quản trị trong việc quản lý Công ty

Trong năm 2016 HĐQT 24 cuộc họp và ban hành 25 nghị quyết, quyết định để thực hiện kế hoạch kinh doanh cũng như các nội dung mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 đã thông qua. Theo đánh giá của Ban kiểm soát, các quyết định của HĐQT là phù hợp với chủ trương, định hướng về chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đã quyết định thông qua. Tuy tồn tại một số chỉ tiêu chưa thực hiện được so với kế hoạch đề ra (cụ thể là doanh thu), nhưng về những chỉ tiêu cốt lõi về lợi nhuận sau thuế hoặc phát triển quy mô của Công ty trong năm 2016 đều đã đạt được và vượt mức kế hoạch, cụ thể:

- Năm 2016 Công ty đã hoàn thành việc phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ lên 300 tỷ đồng;
- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 đạt 1.457 tỷ đồng doanh thu, đạt 90% so với kế hoạch là 1.622 tỷ đồng; Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ đạt: 86 tỷ đồng, đạt 115% so với kế hoạch là 75 tỷ đồng (số liệu được làm tròn, số liệu chính xác đề nghị quý cổ đông xem tại báo cáo tài chính).
- Trong năm 2016, Công ty đã đầu tư vào 04 doanh nghiệp trong nước, nhằm đa dạng hóa sản phẩm ngành nhựa và mở rộng sang lĩnh vực cung cấp nước đó là:
 - Đầu tư và nắm giữ 71,89 % cổ phần Công ty CP Nhựa Tân Phú;
 - Đầu tư và nắm giữ 52,7% cổ phần Công ty CP Nhà máy nước Đồng Tâm Tiền Giang.
 - Góp vốn đầu tư mới 70% cổ phần Công ty CP Đầu tư Hạ tầng nước DNP Tiền Giang;
 - Góp vốn đầu tư mới 51% cổ phần Công ty CP Đầu tư Hạ tầng Nước DNP-Bắc Giang; (số liệu tính đến ngày 31/12/2016)
- Nội dung lưu ý: BKS lưu ý HĐQT về việc mở rộng quy mô đầu tư sang các doanh nghiệp khác với tỷ lệ chi phối cần có một cơ chế quản lý phù hợp. Theo đánh giá của BKS hiện nay Công ty thiếu hụt nhân sự cao cấp có trình độ, kinh nghiệm cho việc quản lý hệ thống Công ty mẹ và các Công ty con, Công ty thành viên.

2. Hoạt động giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành Công ty

Nhìn chung, hoạt động của BGD trong năm 2016 đi sát với các chủ trương kế hoạch được ĐHĐCĐ 2016 thông qua, chúng tôi đánh giá BGD đã có những nỗ lực đáng biểu dương trong việc điều hành hoạt động SXKD của Công ty đạt vượt chỉ tiêu kế hoạch về lợi nhuận sau thuế mà ĐHĐCĐ thường niên 2016 đề ra. Tuy nhiên, ngoài những nội dung đã làm được trong năm 2016, BKS lưu ý BGD: một số nội dung như sau:

- Nội dung lưu ý:

(1) Ban TGD cần có phương án phù hợp hơn nhằm thu hồi công nợ xấu, tuy năm 2016 không phát sinh thêm nợ xấu đây là một kết quả rất đáng biểu dương, tuy nhiên việc thu hồi công nợ xấu phát sinh từ năm 2015 trở về trước đạt kết quả không cao.

(2) Biến động nhân sự là lao động trực tiếp tại các phân xưởng vẫn ở mức cao, đề nghị BGD nghiên cứu và đề xuất phương án, chế độ sử dụng lao động có khả năng cạnh tranh với thị trường lao động nhằm tránh việc xáo trộn nhân sự tạo tiền đề cho việc ổn định SXKD.

3. Hoạt động Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán và lập báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập đầy đủ, được kiểm toán theo đúng quy định của Đại hội đồng cổ đông cũng như quy định của pháp luật. Ban kiểm soát đồng ý với nội dung báo cáo tài chính.

4. Hoạt động giám sát việc tuân thủ pháp luật của Công ty

- BKS không phát hiện thấy các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các nhân sự trong Công ty có hành vi vi phạm pháp luật trong năm 2016.
- Trong năm 2016 hoạt động công bố thông tin của Công ty được thực hiện đầy đủ và đúng quy định.

5. Kết luận

Qua công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động của Công ty năm 2016, BKS có kết luận như sau:

5.1 Về cơ bản Công ty và các thành viên HĐQT, BGD, BKS, KTT của Công ty đã tuân thủ các quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ của Công ty trong năm 2016. Hoạt động của Công ty ổn định và đáp ứng được các chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ đề ra.

5.2 Trong thời gian tới Công ty cần lưu ý trong việc xây dựng hệ thống quản lý và hệ thống nhân sự để phù hợp với quy mô hiện tại cũng như xu hướng phát triển của mình.



7. QUẢN TRỊ CÔNG TY

7.1. Cơ cấu cổ đông

Cổ phiếu của CTCP Nhựa Đồng Nai (DNP Corp) được niêm yết và giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã giao dịch DNP.

Đến ngày 29/3/2017, Vốn điều lệ của DNP là 300.056.240.000 VNĐ được chia thành 30.005.624 cổ phần với mệnh giá 10.000 đồng. Công ty không phát hành các loại cổ phần khác ngoài cổ phần phổ thông.

Số lượng cổ phiếu Quý: 10 CỔ PHIẾU
Giao dịch cổ phiếu quý trong năm: KHÔNG CÓ

	Số lượng CP nắm giữ	% sở hữu
Cổ đông nhà nước	0	0
1. TRONG NƯỚC	28,978,487	96.6%
a. Cá nhân	26,331,025	87.8%
b. Tổ chức	2,647,462	8.8%
2. NƯỚC NGOÀI	1,027,127	3.4%
a. Cá nhân	708,377	2.4%
b. Tổ chức	318,750	1.1%
3. CỔ PHIẾU QUỸ	10	0.0%
TỔNG SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU NIÊM YẾT	30,005,624	100%

CỔ ĐÔNG LỚN	Số lượng CP nắm giữ	% sở hữu
Lê Tuấn Điệp	5,689,000	19.0%
Vũ Đình Độ	2,676,689	8.9%
Phạm Quốc Khánh	2,228,629	7.4%
Hoàng Anh Tuấn	1,994,011	6.6%
Công ty cổ phần Đầu tư VSD	1,699,593	5.7%
Vũ Ngọc Tú	1,674,459	5.6%
TỔNG	15,962,381	53.2%

Sở hữu của Ban lãnh đạo	Số lượng CP nắm giữ	% sở hữu	Chức vụ
Vũ Đình Độ	2,938,289	9.8%	Chủ tịch
Ngô Đức Vũ	66,800	0.2%	TGD/Thành viên HĐQT
Trần Hữu Chuyên	479,666	1.6%	PTGD /Phó Chủ tịch HĐQT
Nguyễn Văn Hiếu	41,400	0.1%	PTGD/Thành viên HĐQT
Hoàng Anh Tuấn	1,994,011	6.6%	Kế toán trưởng
TỔNG	5,520,166	18.4%	

7.2 . Cơ cấu nhân sự

Danh sách Hội đồng quản trị

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	Ngày được bổ nhiệm
Ông Vũ Đình Độ	Chủ tịch	6/4/2015
Ông Trần Hữu Chuyên	Phó chủ tịch	4/5/2014
Ông Trần Anh Vương	Thành viên	7/3/2016
Ông Phạm Huy Cương	Thành viên	4/4/2015
Ông Ngô Đức Vũ	Thành viên	4/5/2013

Danh sách Ban kiểm soát

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	Ngày được bổ nhiệm
Ông Mai Hữu Đạt	Trưởng ban	30/6/2012
Ông Trịnh Kiên	Thành viên	4/4/2015
Ông Phùng Quang Việt	Thành viên	4/4/2015



Danh sách ban điều hành:

Họ và tên	Chức vụ trong ban điều hành	Chức năng nhiệm vụ
Ông Ngô Đức Vũ	Tổng Giám đốc	Quản trị chung, xây dựng chiến lược đầu tư. Trực tiếp quản lý Nhựa Tân Phú
Ông Trần Hữu Chuyên	Phó TGD	Phụ trách kỹ thuật, sản xuất và công nghệ hóa nhựa
Ông Nguyễn Văn Hiếu	Thành viên	Điều hành tài chính, nhân sự, hoạt động chung. Trực tiếp quản lý Nhựa Đồng Nai
Bà Phan Thị Thu Thảo	Giám đốc đầu tư	Phụ trách Hội đồng đầu tư, phân tích và nghiên cứu, chiến lược đầu tư chung của DNP Corp. Quản lý vốn các công ty thành viên
Ông Nguyễn Danh Hiếu	Giám đốc IT	Phát triển công nghệ thông tin cho toàn bộ hệ thống của DNP Corp

Ban điều hành đơn vị thành viên:

Họ và tên	Đơn vị thành viên	Chức vụ tại đơn vị thành viên	Chức năng nhiệm vụ
Ông Nguyễn Văn Hiếu	Nhựa Đồng Nai	PTGD CEO ngành nhựa	Điều hành trực tiếp Nhựa Đồng Nai, phát triển thị trường cho các sản phẩm Nhựa Đồng Nai
Ông Trần Hữu Chuyên	Nhựa Đồng Nai	Phó TGD	Thường trực và phụ trách khối kỹ thuật sản xuất
Ông Trịnh Kiên	Nhựa Đồng Nai	GĐ kinh doanh	Phát triển kinh doanh ống hạ tầng
Ông Nguyễn Hải Hà	Nhựa Đồng Nai	GĐ kinh doanh	Phát triển kinh doanh nhựa dân dụng, xây dựng và tổ chức marketing cho các sản phẩm của Nhựa Đồng Nai
Ông Lê Viết Hùng	Nhựa Tân Phú	TGD	Điều hành chung Nhựa Tân Phú
Ông Ngô Đức Trung	Nhựa Tân Phú	PTGD	Phụ trách kỹ thuật và sản xuất các sản phẩm thương hiệu Nhựa Tân Phú
Ông Bùi Bình Bang	Nhựa Tân Phú	GĐ kinh doanh	Phát triển thị trường các sản phẩm thương hiệu Nhựa Tân Phú
Ông Hideaki Tanaka	Ngành nước	PTGD DNP ngành nước	Quản lý triển khai đầu tư trong ngành nước, xây dựng và chuyển giao công nghệ/quản trị Nhật Bản vào Ngành nước

7.3. Thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS năm 2016:

STT	Nội dung	Số lượng	Tổng thù lao
1	Hội đồng quản trị	5	336,000,000
2	Ban kiểm soát	3	168,200,000
3	Tổng	8	504,200,000

Trong đó mức thù lao chi tiết như sau:

- Chủ tịch HĐQT: 7 triệu đồng/tháng
- Phó chủ tịch HĐQT: 6 triệu đồng/tháng
- Thành viên HĐQT: 5 triệu đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: 6 triệu đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 4 triệu đồng/tháng





8.
NHÂN SỰ CHỦ CHỐT



Ông VŨ ĐÌNH ĐỘ
Chủ tịch HĐQT DNP Corp

Ông có kiến thức và kinh nghiệm sâu rộng trong các lĩnh vực tài chính doanh nghiệp, kế toán-kiểm toán, quản trị doanh nghiệp và quản trị đầu tư. Trước khi gia nhập DNP, Ông có gần 3 năm làm kiểm toán viên tại KPMG Việt Nam và 1 năm làm việc tại KPMG Singapore. Từ năm 2007 đến năm 2011, Ông trải qua các vị trí cấp cao về phân tích đầu tư, đầu tư, thị trường vốn, M&A và công cụ phái sinh tại CTCP Chứng khoán Sài Gòn, CTCP Chứng khoán VN-Direct và Maritime Bank.

Bên cạnh công việc chính tại DNP, Ông đang giữ các trọng trách khác như là chủ tịch HĐQT của CTCP Thủy Điện Nậm La, chủ tịch HĐQT CTCP Nhựa Đồng Nai Miền Trung và là thành viên HĐQT CTCP Bình Hiệp.



Ông TRẦN HỮU CHUYÊN
Phó Tổng giám đốc/
Phó Chủ tịch HĐQT

Ông đã từng giữ chức vụ Phó Giám Đốc Xí nghiệp, Tổng Giám Đốc DNP. Ông đã làm việc cho DNP hơn 30 năm, có kinh nghiệm chuyên sâu về ngành Nhựa. Hiện tại ông giữ Chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó TGD Sản xuất Ống Nhựa.



Ông TRẦN ANH VƯƠNG
Thành viên HĐQT

Ông Vương tham gia thành viên HĐQT của CTCP Nhựa Đồng Nai từ năm 2016. Ông đã và đang giữ nhiều trọng trách tại các doanh nghiệp lớn: Ông hiện là TGD CTCP Đầu tư và Phát triển Sacom, Chủ tịch HĐQT CTCP Xuất nhập khẩu Tổng hợp I Việt Nam, Chủ tịch CTCP Thép Bắc Việt-BVG. Với năng lực quản lý, kinh nghiệm kinh doanh và quan hệ cộng đồng rộng rãi, Ông đã đóng góp to lớn trong việc phát triển các quan hệ chiến lược



Ông NGÔ ĐỨC VŨ
Tổng giám đốc/Thành viên
HĐQT DNP Corp

Ông có bằng Thạc sỹ Quản trị Tài chính Trường Quản lý Châu Âu ESCPEAP (Pháp), Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh Viện Công nghệ Châu Á, Thái Lan.

Ông đã từng giữ chức vụ Giám đốc Đầu tư Công ty Cổ phần Quản lý quỹ đầu tư Chứng khoán Việt Nam, Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Sao Việt, Chủ tịch HĐQT Công ty Nhựa Đồng Nai Miền Trung, Phó TGD thường trực Công ty CP Nhựa Đồng Nai.

Hiện tại ông giữ Chức vụ TGD Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai, Chủ tịch HĐQT CTCP Nhựa Tân Phú, một thành viên của DNP Corp



Ông HIEDI TANAKA
Phó Giám đốc điều hành
DNP-water

Ông đã có kinh nghiệm 40 năm quản lý, điều hành trong các tập đoàn lớn của Nhật Bản (Kobe, Kobelco) trong đó có giữ những vị trí giám đốc điều hành của các công ty thành viên thuộc tập đoàn tại các nước Mỹ, Việt Nam, Nhật Bản, Nigeria, Bangladesh.

Hiện nay, sau khi nghỉ hưu tại Kobelco Nhật Bản, Ông tham gia DNP-Water với vị trí Phó Giám đốc điều hành DNP-water với vai trò tổ chức xây dựng đội ngũ chuyên gia Nhật Bản cho DNP Corp, chuyển giao kinh nghiệm quản trị/công nghệ của Nhật Bản vào các nhà máy nước của DNP-water, đồng thời kết nối đội ngũ chuyên gia về công nghệ xử lý nước của Nhật Bản với vận hành của DNP-water.



Ông NGUYỄN VĂN HIẾU
Phó Tổng giám đốc
DNP Corp

Ông tốt nghiệp Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội năm 2004, có 3 năm kinh nghiệm làm kiểm toán viên tại Công ty kiểm toán quốc tế và 5 năm làm Giám đốc Tài chính cấp tập đoàn tại T&C Holding (quy mô doanh thu 2.500 tỷ, vốn điều lệ 500 tỷ, thành viên sáng lập hãng hàng không VietJetAir, quản lý vốn và tài chính Công ty Máy thiết bị Komatsu Việt Nam, Honda Ô to Cộng Hòa và các đơn vị thành viên)

Ông đã tham gia DNP từ năm 2012, qua các vị trí quan trọng trong quá trình tái cấu trúc của DNP Corp như Giám đốc Kinh doanh (2013), Phó Tổng giám đốc điều hành (2015), Phó tổng giám đốc điều hành (10/2015). Ông có nhiều đóng góp cụ thể cho tăng trưởng của

Ông có chuyên môn, kinh nghiệm và hiểu biết sâu sắc về lĩnh vực tài chính, và năng lực phát triển kinh doanh, mở rộng thị trường.



Bà PHAN THỊ THU THẢO
Giám đốc Đầu tư DNP Corp

Với hơn 12 năm kinh nghiệm làm việc đầu tư và kiểm toán tại Công ty VietFund Management và KPMG Viet Nam, Bà có hiểu biết sâu rộng trong các lĩnh vực xây dựng chiến lược đầu tư, quản lý đầu tư, phân tích dự báo về thị trường, tài chính, và các ngành cơ bản của nền kinh tế Việt Nam để đưa ra kế hoạch và triển khai đầu tư hiệu quả.

Hiện tại, Bà giữ chức vụ Giám đốc Đầu tư DNP Corp, phụ trách quản trị đầu tư và giám sát hiệu quả chung của DNP Corp và các đơn vị thành viên, thiết lập và xây dựng tổ chức Văn phòng HĐQT trong quá trình cấu trúc DNP Corp theo mô hình Công ty Đầu tư (Investment holding), quản lý vốn các đơn vị thành viên.



Ông NGUYỄN DANH HIẾU
Giám đốc Công nghệ thông tin

Ông có nhiều năm kinh nghiệm trong việc triển khai xây dựng kiến trúc, nền tảng phần mềm, hiện đại hoá hạ tầng Công nghệ thông tin, giải pháp ERP... Tại các đơn vị: FPT Trading, CTCP Thông tin Hapro, FPT software...

Gia nhập DNP Corp, vai trò của Ông là tổ chức xây dựng hệ thống công nghệ thông tin trong quản trị của DNP Corp, trong đó có quản trị hệ thống SCADA, hệ thống theo dõi hiệu quả vận hành các nhà máy nước, xây dựng và áp dụng công nghệ thông tin trong vận hành nhà máy, áp dụng và phát triển các ứng dụng trên máy tính/điện thoại trong việc phát triển thị trường mới và quản trị tập trung, tăng tính tự động hoá trong xử lý dữ liệu và vận hành.



Bà TRẦN MINH TRANG
Trưởng phòng KSNB

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh doanh và quản lý.

Bà có chuyên môn và kinh nghiệm trong các lĩnh vực kế toán-kiểm toán và vận hành doanh nghiệp. Trước khi gia nhập DNP, Bà đã có hơn 10 năm kinh nghiệm làm công việc kế toán và hỗ trợ vận hành trong các lĩnh vực: tài chính, xuất nhập khẩu, y tế, thương mại và sản xuất. Từ năm 2006 đến năm 2016, Bà trải qua các vị trí Trưởng phòng, Kế toán trưởng tại: Công ty xuất nhập khẩu VNS, Công ty TNHH Tài chính MTV Công nghiệp tàu thủy, Công ty CP Hỗ trợ dịch vụ thanh toán Việt Phú.

Bên cạnh công việc chính tại DNP, Bà đang giữ trọng trách Trưởng Ban Kiểm soát Công ty CP Nhựa Tân Phú.



Ông LÊ VIẾT HÙNG
TGD, Thành viên HĐQT
Công ty CP nhựa Tân Phú

Ông tốt nghiệp Học Viện Tài chính Hà Nội năm 1994, ông cũng có bằng Thạc sỹ chuyên ngành Tài chính ngân hàng.

Ông Hùng tham gia vào Công ty CP nhựa Tân Phú từ năm 2013 và giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty đến năm 2015. Hiện tại ông giữ Chức vụ TGD Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú.

Trước đây, Ông đã từng giữ các chức vụ Kế toán trưởng Công ty CP xi măng Hà Tiên 2, Trợ lý Tổng Giám đốc Công ty xi măng Vicem Hải Phòng, Trưởng Chi nhánh Công ty CP đầu tư PV2 tại TP.HCM.



Ông NGÔ ĐỨC TRUNG
Phó TGD CTCP Nhựa Tân Phú

Ông Ngô Đức Trung tốt nghiệp chuyên ngành kỹ sư cơ khí-Đại học Bách Khoa Hà Nội.

Ông Trung công tác tại TTP từ năm 1993 và trải qua các vị trí công tác: Kỹ sư cơ khí, Trưởng ngành cơ điện, Quản đốc xưởng cơ điện, Phó giám đốc năm 2003, Quyền giám đốc năm 2004, giữ chức vụ Thành viên HĐQT-Giám đốc NTP năm 2005 khi NTP thực hiện cổ phần hóa và chức vụ Tổng giám đốc-thành viên HĐQT từ 8/2008.

Từ năm 2015 ông Trung giữ chức vụ Phó tổng giám đốc TTP. Ông Trung có kiến thức và nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kỹ thuật ngành nhựa và quản lý sản xuất, quản lý điều hành doanh nghiệp.

Hiện ông Trung là Phó chủ tịch HĐQT- Phó tổng giám đốc TPP, chịu trách nhiệm chính về mảng kỹ thuật, sản xuất, chất lượng và khuôn mẫu của Cty



9. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC



“DNP Corp xác định NHÂN SỰ là động lực của tăng trưởng và phát triển, tạo ra sự khác biệt và sức cạnh tranh, nền tảng xây dựng doanh nghiệp trường tồn”

CÔNG TÁC ĐÀO TẠO

DNP Corp dành ngân sách hàng năm lớn dành cho công tác đào tạo nhân lực, ước tính 2% lợi nhuận, thể hiện nỗ lực và quyết tâm đầu tư dài hạn của Hội đồng quản trị và Ban điều hành. Trong năm 2016, các chương trình đào tạo được tổ chức cho CBCNV: (i) nâng cao ý thức, định hướng phát triển, sự gắn bó, thúc đẩy sự gắn thân của CBCNV thông qua Văn hóa doanh nghiệp, hệ thống giá trị cốt lõi của DNP Corp, (ii) liên tục cải thiện môi trường làm việc như 5S của Nhật Bản, (iii) nâng cao năng lực chuyên môn, tay nghề và hiệu quả thực hiện công việc góp phần tăng hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực của công ty.

Kết quả cho thấy CBCNV được đào tạo đã bước đầu làm quen và chủ động trong mô hình sản xuất công nghiệp, sẵn sàng cho quá trình cơ khí hóa và hiện đại hóa sâu rộng hơn. Năng suất lao động ở các khối, ban, ngành được nâng cao.

Kết quả trên là bằng chứng và động lực thúc đẩy DNP Corp kiên định với chiến lược đào tạo, phát triển nguồn nhân lực. Định hướng hoạt động đào tạo của DNP trong giai đoạn tới là tập trung đào tạo nâng cao nghiệp vụ, phát triển năng lực quản lý và chuẩn hóa đội ngũ cán bộ nhằm đáp ứng được các mục tiêu phát triển nguồn nhân lực bền vững, phục vụ tối ưu cho chiến lược kinh doanh giai đoạn 2017-2021.

CÔNG TÁC LƯƠNG THƯỞNG, ESOP

Thực hiện chính sách thu hút và giữ nhân tài, DNP Corp thiết kế chính sách lương thưởng tương đương với doanh nghiệp ở Singapore cùng quy mô.

Chính sách này đã giúp DNP Corp thu hút được 1 lượng nhân sự cao cấp đầu ngành: nhân sự đầu tư từ VFM, Mekong Capital, nhân sự công nghệ nước sạch từ Kobelco Eco-Solution (Nhật bản), nhân sự IT từ FPT, nhân sự kinh doanh từ Nhựa Duy Tân...

Đồng thời, để giữ chân nhân tài và sự cống hiến, gắn bó bền vững, DNP Corp thực hiện chính sách ESOP (Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn) dành cho cán bộ chủ chốt. Chương trình này đã nhận được sự ủng hộ mạnh mẽ hệ thống nhân sự và mang lại những kết quả rõ rệt về sức cống hiến và đóng góp của nhân sự được tin tưởng lựa chọn.

CHÍNH SÁCH ĐÃI NGỘ, PHÚC LỢI

Ngoài chế độ lương thưởng, DNP Corp thực hiện các chế độ đãi ngộ, phúc lợi như:

- Đối với cấp điều hành: được tham gia bảo hiểm sức khỏe toàn diện cho chính mình và cả gia đình (vợ chồng và con ruột)
- Đối với cấp trưởng phòng; được tham gia bảo hiểm sức khỏe toàn diện cho chính mình
- CBCNV: Ngoài bảo hiểm y tế bắt buộc theo luật BHXH, DNP Corp mua bổ sung bảo hiểm thân thể ngay sau khi được ký kết HĐLĐ chính thức.
- CBNV được tổ chức tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao, team-building định kỳ.
- Khen thưởng con em CBNV học giỏi và có thành tích xuất sắc, thăm hỏi ốm đau, hiếu hỉ, trợ cấp cho CBNV có hoàn cảnh khó khăn, tổ chức tất niên, nghỉ mát, chế độ hưu trí, đào tạo nhân viên, duy trì các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao, hội đoàn.

DNP Corp tuân thủ các quy định về lao động như: công đoàn cơ sở, thỏa ước Tập thể và Nội quy lao động, Quy chế ATLĐ, PCCC, môi trường làm việc theo chuẩn 5S của Nhật Bản.

CHÍNH SÁCH THĂNG TIẾN

DNP Corp đã xây dựng các chính sách thăng tiến và tạo ra một môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện và bình đẳng để nhân viên có điều kiện phát huy tối đa năng lực chuyên môn đồng thời với việc nâng cao các kỹ năng mềm phù hợp với từng vị trí chức danh để phát triển toàn diện. Chính sách thăng tiến cởi mở, ưu tiên CBNV nội bộ công ty nếu CBNV có năng lực và đủ trình độ.

Công tác đánh giá và quy hoạch nhân sự kế nhiệm cũng được đặc biệt chú trọng, công tác kèm cặp, bồi dưỡng và phát hiện những nhân viên tiềm năng cũng được DNP Corp thực hiện theo một lộ trình cụ thể nhằm tạo ra cơ hội thăng tiến cho tất cả những nhân sự giỏi năng lực chuyên môn nghiệp vụ.

10 . BÁO CÁO TÀI CHÍNH



Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2016.

1. THÔNG TIN CHUNG

Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai là Công ty cổ phần được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần - số 3600662561 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 02 tháng 01 năm 2004, đã đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 29 tháng 12 năm 2016.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3600662561 được sửa đổi lần thứ 14 ngày 29 tháng 12 năm 2016, Công ty hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực Sản xuất E Thương mại E Dịch vụ

Trụ sở chính: Đường số 9, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

Vốn điều lệ của Công ty là: 300.056.240.000 đồng (Ba trăm tỷ không trăm năm mươi sáu triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3600662561 được sửa đổi lần thứ 14 ngày 29 tháng 12 năm 2016, lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty gồm:

- Sản xuất ống nhựa, phụ kiện và các sản phẩm nhựa;
- Sản xuất diêm quẹt;
- Sản xuất sản phẩm may mặc xuất khẩu;
- Sản xuất vật liệu xây dựng công nghệ mới;
- Xây dựng nhà lắp ghép, xây dựng công trình dân dụng;
- Xây dựng công trình điện;
- Xây dựng công trình thủy lợi;
- Bán buôn vật tư, nguyên liệu phục vụ sản xuất của doanh nghiệp;
- Xây dựng công trình công nghiệp;
- Xây dựng công trình giao thông;
- Xây dựng công trình nước, cấp thoát nước;
- San lấp mặt bằng;
- Kinh doanh du lịch lữ hành nội địa;
- Dịch vụ du lịch;
- Đại lý bưu điện.

2. CÁC THÀNH VIÊN CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong kỳ kế toán và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	Ngày được bổ nhiệm	Ngày được miễn nhiệm
Ông Vũ Đình Độ	Chủ tịch HĐQT		
Ông Trần Hữu Chuyên	Phó Chủ tịch		
Ông Nguyễn Lưu Thụy	Thành viên		7/03/2016
Ông Trần Anh Vương	Thành viên	7/03/2016	
Ông Ngô Đức Vũ	Thành viên		
Ông Phạm Huy Cương	Thành viên		

Ban Tổng Giám đốc

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	Ngày được bổ nhiệm	Ngày được miễn nhiệm
Ông Ngô Đức Vũ	Tổng Giám đốc		
Ông Nguyễn Văn Hiếu	Phó Tổng Giám đốc		
Ông Trần Hữu Chuyên	Phó Tổng Giám đốc		
Ông Nguyễn Kim Nguyên	Phó Tổng Giám đốc		18/03/2016
Bà Nguyễn Thị Huyền	Phó Tổng Giám đốc		18/03/2016

Ban kiểm soát

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	Ngày được bổ nhiệm	Ngày được miễn nhiệm
Ông Mai Hữu Đạt	Trưởng ban		
Ông Phùng Quang Việt	Thành viên		
Ông Trịnh Kiên	Thành viên		

Đại diện pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong kỳ kế toán và cho đến thời điểm lập báo cáo này như sau:

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
Ông Vũ Đình Độ	Chủ tịch HĐQT

Ông Vũ Đình Độ đã ủy quyền cho Ông Ngô Đức Vũ ký Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 theo Giấy bổ nhiệm số 04/NQ-NDN ngày 06 tháng 04 năm 2015.

3. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH KINH DOANH

Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của Công ty Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2016 và tình hình tài chính vào cùng ngày này được thể hiện trong Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.

4. CÁC SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY KẾT THÚC KỲ KẾ TOÁN

Không có sự kiện quan trọng nào xảy ra kể từ ngày kết thúc kỳ kế toán đưa đến yêu cầu phải điều chỉnh hoặc công bố trong thuyết minh trong Báo cáo tài chính hợp nhất.

5. KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam E Chi nhánh Phía Bắc được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Công ty.

6. CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất để phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán.
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng.
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất.
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán có liên quan được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính, tình hình hoạt động của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

7. PHÊ DUYỆT CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm. Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc

NGÔ ĐỨC VŨ
Tổng Giám đốc

Đồng Nai, ngày 30 tháng 03 năm 2017



BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý cổ đông, Các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 30 tháng 03 năm 2017, từ trang 06 đến trang 72, bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai, tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên của Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam. Kiểm toán viên này đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính hợp nhất này tại ngày 25/02/2016.

ÔNG THẾ ĐỨC
Giám đốc

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
0855-2016-009-1
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM
- CHI NHÁNH PHÍA BẮC

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2017

LÊ VIẾT CƯỜNG
Kiểm toán viên

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
2478-2016-009-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Ngày 31 tháng 12 năm 2016

	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
TÀI SẢN				
TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		898.455.742.195	491.185.605.860
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5.1	154.838.423.715	117.919.781.424
Tiền	111		132.642.385.258	98.886.448.090
Các khoản tương đương tiền	112		22.196.038.457	19.033.333.334
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	5.2	19.622.200.000	20.468.270.709
Chứng khoán kinh doanh	121		1.399.000.000	6.000.000.000
Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		(231.800.000)	-
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		18.455.000.000	14.468.270.709
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		385.259.763.468	238.557.989.404
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.3	317.193.910.698	202.305.779.589
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5.4	51.460.311.880	45.328.204.340
Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	5.5	32.297.314.606	-
Phải thu ngắn hạn khác	136	5.6.1	20.804.231.195	14.246.391.980
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	5.7	(36.496.004.911)	(23.358.595.294)
Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	36.208.789
Hàng tồn kho	140	5.8	305.354.892.565	110.515.788.914
Hàng tồn kho	141		307.736.710.475	112.862.588.827
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(2.381.817.910)	(2.346.799.913)
Tài sản ngắn hạn khác	150		33.380.462.447	3.723.775.409
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	5.9.1	3.055.449.626	429.531.754
Thuế GTGT được khấu trừ	152		25.331.229.140	2.360.796.368
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	5.17	4.993.783.681	933.447.287
TÀI SẢN DÀI HẠN	200		1.620.012.661.415	225.639.858.642
Các khoản phải thu dài hạn	210		14.258.104.132	3.554.542.402
Phải thu dài hạn khác	216	5.6.2	14.258.104.132	3.554.542.402
Tài sản cố định	220		1.197.703.915.179	135.181.964.110
Tài sản cố định hữu hình	221	5.10	1.072.644.347.477	110.290.986.601
Nguyên giá	222		1.578.816.468.223	240.129.998.317
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(506.172.120.746)	(129.839.011.716)
Tài sản cố định thuê tài chính	224	5.11	95.059.647.472	20.880.956.842
Nguyên giá	225		139.384.177.507	24.784.924.148
Giá trị hao mòn lũy kế	226		(44.324.530.035)	(3.903.967.306)
Tài sản cố định vô hình	227	5.12	29.999.920.230	4.010.020.667
Nguyên giá	228		34.276.845.218	4.125.064.091
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(4.276.924.988)	(115.043.424)
Tài sản dở dang dài hạn	240	5.13	67.581.174.237	11.148.162.572
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		67.581.174.237	11.148.162.572
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	5.2	144.246.752.000	46.437.662.000
Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		-	28.207.062.000
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		141.246.752.000	15.230.600.000
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		3.000.000.000	3.000.000.000
Tài sản dài hạn khác	260		196.222.715.867	29.317.527.558
Chi phí trả trước dài hạn	261	5.9.2	9.306.394.682	5.880.274.423
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		326.675.799	-
Lợi thế thương mại	269	5.14	186.589.645.386	23.437.253.135
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		2.518.468.403.610	716.825.464.502

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Ngày 31 tháng 12 năm 2016

	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ	300		1.963.758.746.032	450.841.272.946
Nợ ngắn hạn	310		874.784.665.857	425.964.421.940
Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.15	69.522.175.440	22.991.638.166
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	5.16	7.912.260.634	7.862.756.725
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.17	6.912.817.991	2.904.062.886
Phải trả người lao động	314		19.668.827.679	5.797.540.068
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	5.18	6.543.956.407	1.652.088.315
Phải trả ngắn hạn khác	319	5.19.1	9.200.297.706	3.632.406.030
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	5.20.1	751.879.335.041	377.029.470.505
Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	5.22	-	753.899.710
Quỹ khen thưởng và phúc lợi	322		3.144.994.959	3.340.559.535
Nợ dài hạn	330		1.088.974.080.175	24.876.851.006
Phải trả dài hạn khác	337	5.19.2	316.668.910.279	-
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	5.20.2	743.502.770.578	24.876.851.006
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341	5.21	28.802.399.318	-
VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		554.709.657.578	265.984.191.556
Vốn chủ sở hữu	410	5.23	554.709.657.578	265.984.191.556
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		300.056.240.000	135.071.410.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		300.056.240.000	135.071.410.000
Thặng dư vốn cổ phần	412		29.155.000.000	16.905.000.000
Vốn khác của chủ sở hữu	414		15.794.216.721	11.782.176.721
Cổ phiếu quỹ	415		(342.000)	(342.000)
Quỹ đầu tư phát triển	418		2.746.814.635	25.035.999.802
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		86.136.965.208	40.291.857.999
LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		4.536.730.384	270.562.588
LNST chưa phân phối năm nay	421b		81.600.234.824	40.021.295.411
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		120.820.763.014	36.898.089.034
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		2.518.468.403.610	716.825.464.502

TRẦN THÁI SƠN

Người lập biểu

HOÀNG ANH TUẤN

Kế toán trưởng

NGÔ ĐỨC VŨ

Tổng Giám đốc

Đồng Nai, ngày 30 tháng 03 năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA ĐỒNG NAI

Địa chỉ: Đường số 9, KCN Biên Hòa I, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2016

	Mã số	Thuyết minh	Năm nay VND	Năm trước VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	6.1	1.457.205.085.950	905.862.072.037
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	6.2	2.502.017.744	2.018.870.403
Doanh thu thuần	10		1.454.703.068.206	903.843.201.634
Giá vốn hàng bán	11	6.3	1.121.391.704.262	740.399.372.490
Lợi nhuận gộp	20		333.311.363.944	163.443.829.144
Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.4	9.338.829.047	4.055.969.480
Chi phí tài chính	22	6.5	70.320.556.967	30.186.865.640
Trong đó: chi phí lãi vay	23		66.127.619.537	9.540.496.201
Lợi nhuận (lỗ) từ đầu tư vào Công ty liên kết, liên doanh	24	6.6	(3.385.529.434)	-
Chi phí bán hàng	25	6.7	47.063.462.203	24.802.557.295
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.8	114.109.353.980	52.837.446.930
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	30		107.771.290.407	59.672.928.759
Thu nhập khác	31	6.9	9.680.422.902	3.519.254.001
Chi phí khác	32	6.10	2.501.683.575	1.678.439.339
Lợi nhuận khác	40		7.178.739.327	1.840.814.662
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		114.950.029.734	61.513.743.421
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	6.11	19.943.167.183	8.254.148.305
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	6.12	(1.420.634.013)	92.100.643
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		96.427.496.564	53.167.494.473
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	61		86.349.755.611	45.058.404.272
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		10.077.740.953	8.109.090.201
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	6.13	3.881	4.243
Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	6.14	3.881	4.243

TRẦN THÁI SƠN
Người lập biểu

HOÀNG ANH TUẤN
Kế toán trưởng

NGÔ ĐỨC VŨ
Tổng Giám đốc
Đồng Nai, ngày 30 tháng 03 năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA ĐỒNG NAI

Địa chỉ: Đường số 9, KCN Biên Hòa I, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2016

	Mã số	Năm nay VND	Năm trước VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
Lợi nhuận trước thuế	01	114.950.029.734	61.513.743.421
Điều chỉnh cho các khoản			
Khấu hao tài sản cố định	02	84.942.262.312	24.637.340.274
Các khoản dự phòng/ (hoàn nhập)	03	11.324.211.761	15.337.341.854
(Lãi)/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	663.559.447	6.713.114.020
(Lãi)/lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(10.150.430.662)	(1.788.210.142)
Chi phí lãi vay	06	66.127.619.537	21.152.374.024
Lợi nhuận KD trước những thay đổi vốn lưu động	08	267.857.252.129	127.565.703.451
(Tăng)/giảm các khoản phải thu	09	(44.329.559.613)	(23.542.396.781)
(Tăng)/giảm hàng tồn kho	10	(124.302.703.397)	(13.755.030.825)
Tăng/ (giảm) các khoản phải trả	11	(1.367.792.341)	(16.944.214.393)
(Tăng)/ giảm chi phí trả trước	12	(5.034.205.420)	(3.856.747.221)
(Tăng)/ giảm chứng khoán kinh doanh	13	5.651.000.000	
Tiền lãi vay đã trả	14	(74.770.343.274)	(20.163.919.709)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(23.512.784.644)	(12.828.841.995)
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17	(3.296.934.754)	(1.640.766.862)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(3.106.071.314)	34.833.785.665
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
Tiền chi mua sắm, XD TSCĐ và các TSDH khác	21	(219.271.056.330)	(30.993.433.747)
Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ và TSDH khác	22	35.415.397.627	523.272.727
Tiền chi cho vay, mua công cụ nợ của đơn vị khác	23	(82.571.584.373)	(87.198.270.709)
Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của ĐV khác	24	41.802.559.828	77.100.000.000
Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	(256.202.923.286)	(80.265.772.778)
Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	110.766.492.040	-
Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	5.043.005.985	1.619.070.428
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(365.018.108.509)	(119.215.134.079)
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
Tiền thu từ nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	123.211.780.000	81.622.923.000
Tiền thu từ đi vay	33	1.543.447.221.973	859.813.866.501
Tiền trả nợ gốc vay	34	(1.225.092.784.769)	(736.468.929.182)
Tiền chi trả nợ gốc thuế tài chính	35	(33.088.296.931)	(9.594.633.749)
Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(3.731.770.960)	(1.805.450.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	404.746.149.313	193.567.776.570
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG KỲ	50	36.621.969.490	109.186.428.156
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU KỲ	60	117.919.781.424	8.709.757.845
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	296.672.801	23.595.423
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI KỲ	70	154.838.423.715	117.919.781.424

TRẦN THÁI SƠN
Người lập biểu

HOÀNG ANH TUẤN
Kế toán trưởng

NGÔ ĐỨC VŨ
Tổng Giám đốc
Đồng Nai, ngày 30 tháng 03 năm 2017

THÔNG TIN LIÊN HỆ



DNP CORP

Văn phòng Hà Nội

Tầng 10, Toà nhà HTP, 434 Trần
Khát Chân, Hà Nội

Văn phòng Hồ Chí Minh

Tầng 6, toà nhà GIC 161 Ung Văn
Khiêm, quận Bình Thạnh, TP HCM

Website: www.dnpcorp.vn

▲ NHỰA ĐỒNG NAI

Trụ sở chính

Đường số 9, KCN Biên Hoà 1, TP Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai

Nhựa Đồng Nai Miền Trung

Lô 6, KCN Điện Nam- Điện Ngọc, Quảng Nam

▲ NHỰA TÂN PHÚ

Trụ sở chính

314 Lũy Bán Bích, P. Hòa Thạnh, Q. Tân Phú, TP.HCM

Chi nhánh Long An

Cụm Công nghiệp Nhựa Đức Hòa Hạ (Lô C16), Ấp Bình Tiền 2, Xã Đức
Hòa Hạ, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.

Chi nhánh Bắc Ninh

Cụm CN Xuân Lâm, xã Xuân Lâm, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh
DNP Ngành nước

▲ DNP NGÀNH NƯỚC

Trụ sở chính:

Tầng 4, Toà nhà Viettel Bắc Giang, số 4A, Minh Khai, TP Bắc Giang

Văn phòng Hà Nội:

Tầng 12, Toà nhà HTP, 434 Trần Khát Chân, Hà Nội

Đơn vị thành viên:

CTCP Bình Hiệp

A6-A7 KDC Kênh Bàu, Phường Xuân An, Thành phố Phan Thiết, Bình
Thuận

Nhà máy nước Cà Giang

Hàm Thuận Bắc, Tỉnh Bình Thuận

Nhà máy nước Tân Thành

Tân Thành, Tỉnh Bình Thuận

CTCP Nhà máy nước Đồng Tâm

Ấp Tân Thuận, Xã Bình Đức, Huyện Châu Thành, Tiền Giang

DNP- Bắc Giang

Tầng 4, Toà nhà Viettel Bắc Giang, số 4A, Minh Khai, TP Bắc Giang

DNP- Long An

250 Hùng Vương, P.4, TP.Tân An, Tỉnh Long An